

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 12 AOUT 1939,
SỐ 174 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874



ÔNG PHẠM QUỲNH bảo Ông PHẠM LÊ BÔNG — Cái lồng này nhỏ quá, chưa chắc đã rớt được hẳn.

TRONG SỔ NÀY: Những cuộc Tây du xưa và nay của Nam-triều, bài của Thanh Tịnh — Truyện ngụ ngôn thời sự của Tú Mỡ, v.v.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra DI-TINH: không cử ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cường mẽm không thích tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gân đảo bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra (ức ngự), hay đánh trống ngực, chau náo, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt quí đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khôi phục các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách
Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn. ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khôi phục bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dễ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương tuyết hoặc ngoài đồng, hay làm việc nặng tinh thần nhiều qua, hoặc buồn bực lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn não... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí nhớ, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chèn, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lỗ rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đầu đầu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.
Bán nhiều nhất tại:

HUẾ: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINBON: An-Long được điểm 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, POMPENH: Huynh-Tri 15 Oher.

0,12
0,01
0,07
0,005

0,12
0,07
0,005

TUYÊN BUON TẠI XU' 'AN - DÊ - RI

TEINT MERVEILLEUX

SANS
Apparence
«Maquillée»



POUDRE
TOKALON
«PÉTALIA»

INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant «d'aérisation» suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée. Dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais cru possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon «Gétalia» Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestionné ni luisant. Dansez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner partout.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, dị, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỗi xương xanh xao, vàng vọt; những người mắt sáo, má lốm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nudi, hiếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Trang dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mà người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy gì rất hạ, mà có bảo đảm bẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thử nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trong đường tiểu máy gân, giắt thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng, thừ khuya ác độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế ai mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bối-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KY: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 21 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an, Ưng-bì Mai-việt-Sông 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Huy 25 Maréchal Foch, Hà-dông Minh-Long 25 Ng-hữu-Đệ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Chân 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-bằng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xãn-Chiêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mame Ng-thị-Nam 47 Mai-trung-Các Phủ-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đúc 97 Jules Piquet, Tân-Nguyên 129 Bà-nhi, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An Lạc, Yên-bách Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KY: Nha-trang Ng-đình Tuyền Tai-leur, Vĩnh Sinh-Huy Dược-điểm 21 Maréchal Foch, Thanh-hóa Tuấn-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cyru, Tam-quan Trần-hoa-Đạo Commercant, Faisou Hồng-Phát 121 rue des Cantonnais, Toarane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 45 Maréchal Foch.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles beau papier . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromé	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Rắn cần chết bọn Đặt tên nghe cho Sơn - đông mãi vô vui, mà rồi thành ra tên thật ..

Mấy năm trước bọn Sơn-đông mãi vô, thường mua vô các chợ để bán thuốc dân Sơn-đông. Lúc này người ta ít thấy bọn Sơn-đông mãi vô ấy nữa. Có lẽ nhiều người tự hỏi, không biết tại sao? Theo chỗ biết của tôi, tôi tin chắc rằng tại nhà thuốc Nhành-Mai bán thuốc dân hiệu (Con Rắn) chạy quá, nó có thể làm cho thuốc dân Sơn-đông phải tiêu diệt.

Thuốc dân hiệu (Con Rắn) thế nào tôi không giám khoe tài của nó, đồng bào Trung Nam Bắc đã hiểu rồi. Tôi chỉ nhắc lại cái tên thuốc dân hiệu (Con Rắn) để quý ngài mừng giúp cho nhà thuốc Anam (nhà thuốc Nhành Mai) có một món thuốc quý vô giá ấy. Tôi xin thành thực nói : (thuốc dân hiệu (Con Rắn) năm 1938 bán ra, trên một triệu hộp.

Khắp chỗ bán thuốc Nhành Mai đều có bán, giá mỗi hộp 0p.12.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong : Mai-Jinh, Văn-lân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên : Đức-Thịnh. Việt-tri : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Lào-kay : Quảng-đức-Xương 17 Cam-đường

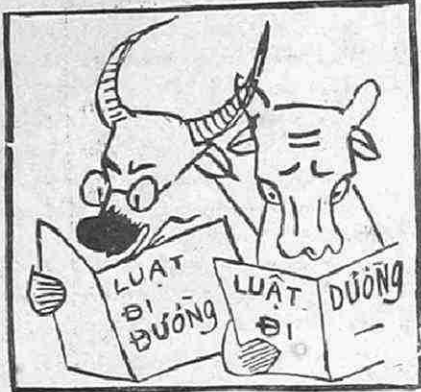
Một bà mẹ, có biệt tài cứu chữa đàn bà việc sinh đẻ. Bà quá sức giỏi, giỏi hơn nhiều người khác, người ta quá sùng bái, coi bà như thần thánh, rồi đặt tên bà là mẹ Trời. Một thứ thuốc quá hay thay thế cho bà mẹ Trời kia, người ta cũng có thể gọi là thứ thuốc Trời, tức là thuốc dưỡng thai hiệu Nhành Mai mà hiện thời ở tại chợ Phố Nhuận, vẫn đặt tên là Thuốc Trời.

Cái tên thuốc Trời, đặt nghe cho vui, mà này không hề nó đã thành ra tên thiệt. Sự thiệt ấy chứng tỏ rằng thuốc dưỡng thai hiệu Nhành Mai là thật hay, hay thật, tôi giám nói quả quyết muốn ngàn lần hay, vì thuốc này đã giúp muôn ngàn người sinh đẻ dễ «sinh đẻ như gà» chuyển bụng đẻ liền không đau đớn chi cả. Sau khi sinh, người mẹ mạnh khỏe như thường và đứa nhỏ rất tốt. Giá mỗi hộp 1p.00, dùng hai hộp là đủ.

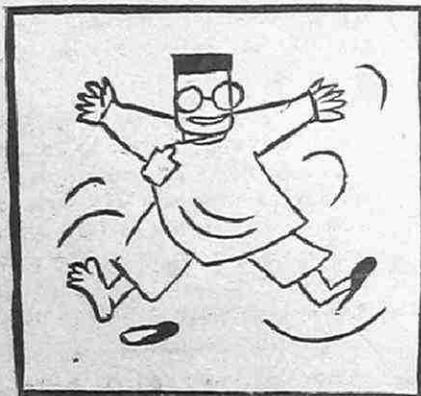


CUON SO

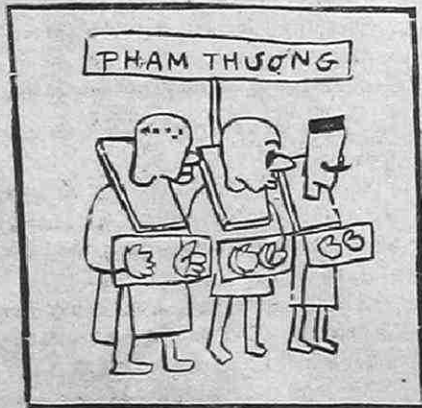
Đông Dương — Mới có nghị định phát hành 2 thứ tem kỷ niệm việc thuộc địa Pháp dự cuộc đấu-sảo New-York 1939. Kiểu tem được chú ý nhất về đầu người dân Annam nhân mặt xếp cạnh đầu ông nghị Beaumont nhe răng ra cười.



Bắc Kỳ — Mới có nghị định ông Thống Sứ buộc các chủ trâu bò phải chịu trách nhiệm về nạn xe cộ xảy ra bởi trâu bò của họ. Giống trâu bò không được thông minh lắm, chủ tụi nó rất lo không biết bao lâu mới làm cho chúng nhớ được hết các luật đi đường.



Bắc Kỳ — Tin đồn Phạm Quỳnh vận động để Bắc kỳ thuộc quyền Nam-triều càng ngày càng có vẻ chính thức. Hội đồng thương trực viện dân biểu đã điện phản đối sang ông Tổng-trưởng bộ Thuộc địa Pháp. Dân Bắc nghĩ mãi không thù mình những gì.



Bắc Kỳ — Tin đồn khi ông Thượng Phạm lên chức kinh-lược Bắc-kỳ ông sẽ khép tất cả những người công kích ông vào tội phạm Thượng... chi.



Bắc Kỳ — Xuân-bột, một người Hoa kiều, giấu thuốc phiện lậu bằng cách lọng một cái ống dài chứa dựa nguyên chất lờn nghìn bạc. Bị tắc ống đại tiện, anh ta phải mổ: chuyện vỡ lở. Từ nay nhà Đoan sẽ có nòng riêng để khám ruột những người lính nghè mang thuốc phiện lậu. Việc khám ấy hơi khó chịu, nên người ta đã giao cho một bọn mũi thung làm giùm.

Tô Tử

Người

Kỷ niệm

Có tin trong Nam ra rằng hội Liên hữu Báo giới Nam kỳ đã mời hết thảy các nhà trí thức chính trị Pháp Nam nhóm họp để bàn định tổ chức một cuộc kỷ niệm ngày báo giới Nam kỳ được tự do, ngày 30 tháng tám tây.

Đó là một cuộc kỷ niệm đáng làm. Dầu chính kiến có khác xa nhau đến đâu nữa, các nhà làm báo trong Nam tất phải tán thành cuộc kỷ niệm ấy, vì ngày báo chí được sống theo chế độ luật 1881, là một ngày sáng sủa rực rỡ đối với tất cả mọi người.

Nhưng, trong lúc người Annam ở trong Nam tưng bừng vui vẻ đón ngày tươi sáng kia, người Annam ở Trung và ở Bắc lại hùi nhùi than thở. Cũng là người một giống, một nước, trình độ trí thức cũng ngang nhau, mà bất mỗi nơi sống một chế độ khác nhau, xa cách nhau một trời một vực, thì thực là một sự phi lý và cùng. Nhưng kinh nghiệm dạy ta rằng sự phi lý là sự thông thường ở đất nước vô duyên này.

Báo chí Trung và Bắc vẫn sống trong sự bó buộc. Chỉ dụ Varenne vẫn như thanh kiếm treo lủng lẳng trên đầu nhà làm báo, rơi xuống lúc nào không biết. Tuy vậy, ở Bắc, nơi mà quyền hành của lũ canh chuẩn không phải là vô hạn, báo chí hiện giờ còn sống trong một không khí dễ thở hơn. Trong Trung, nơi mà đang lẽ dưới quyền thống trị một vị vua tân thời, ưa chủ nghĩa dân chủ, có kẻ cận thân, ông Phạm Quỳnh, đã lờn tiếng nói đến những chữ « hiến pháp », « dân quyền » mà không biết thế, đáng lẽ dân phải sống được tự do, thì trái lại, sự dân áp, đè nén, bạo ngược đã công nhiên biến thành thói thường. Bao nhiêu tờ báo bị cấm, bị tịch thu, rồi gần đây, tờ *Dân Báo* bị phạt tù vì một tin dịch ở một tờ báo khác ra. Cả đến *Ngày Nay*, vì bênh vực chân lý, cũng bị làm khó dễ. Vừa rồi thỉnh lĩnh tòa án Thừa-thiên đã lên án phạt bừa ông quản lý báo *Ngày Nay* ba tháng tù hay 30 đồng bạc về việc đăng bức thư của ông Phan-Thanh. (1) Hình như tòa án bí mật kia lúc lên án tại làm trong sự bí mật nữa. Đó, hình ảnh của

(1) Ngày Nay sẽ nói tường tận về vụ này.

công lý ở Trung kỳ, nơi mà hòa ước 1884 thực hành một cách chu đáo hơn cả, nơi mà người ta muốn làm mẫu cho Bắc kỳ!

Đối với những sự bó buộc ấy, Lớn phần của làng báo Trung, Bắc kỳ là phải phấn đấu. Ta phải mong rồi đây sẽ có cuộc kỷ niệm tự do báo chí cho cả Đông dương, cũng như ta mong đoàn thể dân Đông dương được sống tự do hơn, theo như lời hứa của ông tổng trưởng thuộc địa.

Đề nhiều vào

Lấy vợ lấy chồng đi, đề thật nhiều vào, đó là lời khuyên của chính phủ Pháp.

Nhưng không phải là đối với dân Annam. Dân Annam đông lắm rồi, và vì thế, khổ sở lắm rồi. Chen chúc nhau sống ở đồng bằng, đơi nạn đói, nạn lụt, dân Annam vẫn mang tiếng là dễ sinh sôi nảy nở khiến chính phủ chỉ những ngời lo mà cũng đủ quên mất việc di dân và những kế giải quyết nạn dân mãn khác.

Mà là đối với dân Pháp. Ai cũng biết rằng dân Pháp đẻ ít, một phần vì không lấy vợ lấy chồng, một phần vì không muốn có con, một phần nữa vì không thể có con được. Trong khi



ấy, bên Đức mỗi năm tăng hàng triệu người. Hiện giờ, đối với tám chục triệu người Đức, Pháp chỉ có bốn chục triệu. Vậy nếu không đẻ mau, đẻ tốc hành, thì trong mười năm nữa dân số Pháp vẫn có thể mà dân số Đức có lẽ đến trăm triệu rồi. Đó là một nguy cơ. Vì trong sự chiến tranh, không phải có súng ống tốt là đủ, còn cần phải có nhiều người nữa.

Lẽ đó đã khiến chính phủ Pháp ra một đạo luật lệnh đánh thuế những người ở không, cho người dân dân ông

ĐÃ CÓ BẢN

MU'ÒI ĐIỀU TÂM NIÊM

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại sách « NẮNG MỚI » Giá 0 p. 15

SẮP CÓ BẢN

Loại sách Hồng : loại sách của trẻ em. CÓ ICH. RÈ TIỀN. Đền loại cũ bán có một hào một cuốn thôi. Cuốn thứ nhất :

ÔNG ĐỒ BÈ của KHÁI-HÙNG

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

và việc

vay tiền để lấy vợ, phụ cấp nhiên cho những gia đình đồng con và... khiến ông Tô bà Nguyệt sắp sửa rời sang đất Pháp làm nghĩa vụ.

Đạo luật lên ấy khiến dân Annam ta băng khuâng nghĩ. Nước Pháp neo người, đồng áng nhiều nơi bỏ phế, mà bên ta dân quê đông đúc, khiến cho nhà đương cục lo sốt vó. Vậy, việc tiền hơn cả, có phải đem người Annam đi sang ở bên Pháp chăng? Đã đỡ cho người Nam khỏi phải đi đến những nơi mà thiêng nước độc ở châu Phi, lại lợi cho Pháp có thêm người giữ bờ cõi.

Chỉ ngại có một điều, là chính phủ Nam Trề lại sợ dân Annam đi sang hóa ra dân Pháp mất, thì còn đâu biết hưởng cái thú sống dưới gót ủng của bọn đội mũ cánh chuồn?

Cái công

THEO tin báo *Tiếng Dân*, thì ở ga Chợ Gầm, trên con đường Tourane-Quinhon, có một cái công nguy hiểm, vì xe hỏa đỗ ngay cạnh cái công ấy. Ban ngày thì hành khách lên xuống còn biết chỗ mà tránh, nhưng đêm đến thì thật đáng sợ. Cách đây hai mươi hôm, có người coi giữ trên tàu, thấy trời tối quá, xách đèn xuống soi cho hành khách lên xuống. Người ấy làm như vậy thật là trọn bổn phận, nhưng không ngờ vì thế mà mang họa. Người ấy vừa hươc xuống, mắt nhìn lên xe, thì bị sọt chấu xuống công, chân bị gãy nơi mắt cá.

Người ta lấy làm lạ sao lại có thể cầu thả đến cú đờ cái công nguy hiểm ngay chỗ lên xuống của hành khách được. Có lẽ là vì chỉ nguy hiểm riêng cho hành khách. Nếu nguy hiểm cho máy ông kỹ sư thì tất nhiên công đã lắp từ lâu rồi.

Nhân sự cầu thả này, ta phải nhắc đến một sự cầu thả khác. Độ này, đồng khách, xe lửa lúc nào cũng chật ních như nêm, có khi hành khách không có chỗ mà đứng được nữa, phải chen chúc nhau mà vịn lấy thành xe, trông rất nguy hiểm. Trông chỉ có ở to cá hộp, ai ngờ bây giờ lại xuất bản ra xe hỏa cá hộp. Chỉ còn đợi họ em như om của nữa là vừa.

Hoàng Đạo

Một bạn đồng nghiệp tới Hanoi

ONG Nam Dương, đặc phái viên báo Công Luận ở Saigon vừa tới Hà-nội, để hỏi ý kiến các báo ở đây về việc mở « một ngày báo giới » mà bạn đồng nghiệp chúng tôi đã tuyên bố trong Công Luận mấy bữa trước. Ngày đó, nhân dịp là ngày kỷ niệm tự do xuất bản báo chí ở Nam kỳ, bạn đồng nghiệp muốn tổ chức tại Saigon một cuộc đại hội nghị những nhà viết báo Trung Nam Bắc. Mục đích cuộc hội nghị là để: 1) đòi tự do báo chí khắp Đông dương, 2) đòi tự do ngôn luận theo luật 29-7-1881, 3) xin toàn xá chính trị phạm; và 4) chống sự trở lại hiệp ước 1884.

Đó là một công cuộc rất hay mà Ngày Nay hết lòng tán thành.

Chúng tôi lại mong gặp trong công cuộc đó một dịp tốt cho các nhà viết báo để tổ chức đoàn kết của báo giới Trung, Nam, Bắc và để biểu lộ một cách rõ rệt những nguyện vọng tha thiết của mình.

Khi bạn đồng nghiệp Nam Dương đến thăm Ngày Nay, chúng tôi đã tiếp bạn một cách vui mừng thân mật. Ở đây, chúng tôi xin chân thành chúc cho bạn gặp được toàn những điều may mắn trong cuộc hành trình của bạn, lúc trở về cũng như lúc ra đi. N. N.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu - Hiện nay có tới 7 triệu quân dự động ở Âu-châu, nghĩa là một số quân đội gấp hai số quân các nước tập trung trước khi có cuộc Âu chiến. Đức có 2 triệu rưỡi quân dưới cờ và đến cuối tháng này số quân đó sẽ tăng lên 3 triệu. Riêng số quân đóng ở biên thủy Ba, miền Slovaque, có tới 40 vạn. Chiến lũy Siegfried đã có nhiều quân Đức đóng. - 130 chiến hạm Anh đang thao diễn ở quần đảo Portland, và 1.300 phi cơ Anh sẽ thao diễn vào ngày 26 Aout.

Tình hình Á-châu - Cuộc điều đình Anh Nhật bị đình chỉ không tiến hành được vì Anh không chịu trao trả số bạc Tàu ký trong tờ giới Thiển Tân cho chính phủ Bắc bình và cấm lưu hành bạc Tàu trong Tô giới. Hiện tờ giới Thiển Tân lại bị phong tỏa nghiệp hơn trước. Ở Thượng Hải người ngoại quốc ra vào đều bị khám và ai mang tiền Tàu đều bị tịch thu hết. - Phái thân Nhật đòi lại các tờ giới Anh ở Tàu - Phi cơ Nhật lại đến đánh phá Trùng Khánh, các tòa lãnh sự Anh, Pháp, Bỉ đều bị trúng bom - 2 chiếc tàu Anh bị tàn phá trong khi Nhật tiến đánh Nghi Xương (Hỗ Bắc)

Phi cơ Nhật đánh phá Ái-khâu - Ái-khâu là nơi chứa hàng hóa, dầu sống, mazout, và nhất là ô-tô vận tải của Tàu cách cửa 31 Nam quan 4 cây số vừa bị phi cơ Nhật tàn phá. Trong ba ngày 3, 4, 5 Aout, Ái-khâu 6 lần bị máy bay Nhật ném bom. Nhiên xe vận tải và kho chứa dầu sống bị cháy. Sự giao thông bị ngừng trệ. Long châu và Nam quan cũng bị ném bom.

Chính-phủ đã cải chính tin đồn Bắc Kỳ sẽ sáp nhập vào Trung Kỳ.

Lập phòng khảo cứu thuốc Bắc và thuốc Nam. - Chính phủ đã định lập thêm tại trường Y-học và Dược-học Đông Dương một phòng chuyên khảo cứu về các thứ thảo mộc ở Đông Dương có thể làm thuốc được và các thứ thuốc Bắc, thuốc Nam.

Mở thêm ban học chữa răng. - Có lẽ năm nay tại trường Y-học Đông Dương sẽ mở thêm ban học chữa răng. Muốn vào học, phải có bằng Tú tài trở lên. Ngoài ban học trên, còn mở một lớp tuyên thụ chữa răng, cũng học tại trường Y-học. Học sinh phải từ 15 tuổi trở lên. Hạn học là 2 năm.

Tin làng báo. - Saigon: Không hiểu vì lẽ gì ông Đào Minh Nhất, chủ nhiệm kiêm chủ bút tuần báo *Mai*, vừa bị trục xuất khỏi miền Nam. Ông chỉ được ở lại vài giờ để sửa soạn về nguyên quán của ông ở Bắc.

Tối thứ ba 8-8-39, một số đồng người viết báo và bạn hữu ông Đào Minh Nhất hội họp ở Oriental Hotel trong một bữa tiệc để mừng ông và... bị chính phủ Nam kỳ giải hồi về Hanoi.

Có Alice Turpin nữ trụ bút báo *Paris Soir* và *Match* nay mai sẽ tới Hanoi để điều tra về tình hình bên này.

Trưng bày tranh ảnh về nghề nông - Từ nay đến 15 Aout 1939 trở lại, tại viện Maurice Long sẽ có tổ chức một cuộc trưng bày đủ các tranh ảnh có liên lạc với nghề nông của các nhà nhiếp ảnh tài tử hay nhà nghề gửi tới dự.

Thợ Đông dương trong cuộc trưng bày công nghệ của Pháp - Trong cuộc trưng bày công nghệ lần thứ năm của Pháp vừa rồi tại khắp các thuộc địa và xứ bảo hộ Pháp có 349 nhà tiểu công nghệ dự. Có 184 người được liệt vào bảng « thợ khéo của Pháp quốc hải ngoại », trong số đó có 10 người thợ Đông dương.

Chức giám đốc học chính Đông-dương - Ông Brachet được linh quyền chức giám đốc nhà Học chánh Đông dương thay ông Bernard, trong khi chờ đợi ông giám đốc thực thụ Charton ở Pháp sắp sang.

CÂU CHUYỆN

hàng tuần

CÓ thể vì nghị viện dân biểu Bắc kỳ với cái gì?

Với món « Tạp-pí-lù »? Không. Vì ít ra món Tạp-pí-lù cũng ngon lành thơm tho, đức tính mà nghị viện dân biểu Bắc kỳ không có. Và những cá, tôm, cua, mực, thịt bò, thịt lợn, lòng, phổi, tim, rau... vân vân, tuy là nháo trộn lẫn trong cái nồi « củ lao » mà vẫn không phân nhau, chúng hợp thành một món: món tạp-pí-lù.

Còn các nghị viên trong nghị viện dân biểu thì chẳng hợp thành đảng phái gì ráo. Thực là láo nháo lung tung, rối bết như mớ bòng bong.

Ngày xưa người ta đã tưởng có hai món rõ rệt, món trực trị và lập-hiến. Nhưng vì hai ông đầu bếp vụng về nên nồi cũng chẳng ra sao. Ông Vinh chết. Ông Lục tạm thay làm bếp. Món trực trị càng nát bét, nhéo nhọt.

Rồi món lập hiến bỗng đổi thành món « bảo hoàng » sao nấu do cậu bếp Bồng.

Cháy nhà ra mặt chuột. Sự thực, không có phái bảo hoàng. Chỉ có mỗi một ông nghị bảo hoàng: ông Phạm Lê Bồng. Cũng như ở bên Pháp, phái bảo hoàng ở trong nghị viện có mỗi một ông Léon Daudet. (Ấy là nói nghị viện Pháp về mấy năm trước kia: bây giờ không còn ai là bảo hoàng được đại diện cho dân chúng)

Trước kia tôi vẫn tưởng vậy cảnh ông Bồng ở trong cái viện nát bét nháo nhọt đều bảo hoàng như ông ta. Phải, chẳng thế mà lại xúm xít cất ông ta lên ngôi nghị trưởng.

Nhưng nay ông Bồng sang Pháp, và theo lời đồn, - mới có lời đồn, - để ủng hộ việc xin quay về hòa ước

1884, người ta liền thấy bọn vảy cánh lỗ nhỏ đứng dậy để phản đối. Trong số đó có hai nguyên soái của Bồng: Ông Vũ văn An, ông Hà văn Bính, và đủ các tướng tài của Bồng, nào Lộ, và hầu khắp các mặt nghị viên mà dân yêu chủ nghĩa xã hội hạt Thái bình đã làm cử ra, rồi nào Hùng, nào gì gì nữa.

Nghĩa là toàn ban thường trực và trị sự, trừ ông Bồng. Mà ban thường trực và trị sự thì bao giờ cũng là vảy cánh nếu không là đảng viên của đảng ông nghị trưởng (tôi nói ở nước ta)

Vậy vì sao lại bầu người ta lên để nay phải phản đối việc người ta làm. *Đeo thoi trước chông giữ dằng. Đề nay nên thẹn cùng chàng, bởi ai?*

Sao không suy xét kỹ và nhận thấy cái màu bảo hoàng của người ta. Khốn nhưng mà...

Người ta đồn, - vẫn lời đồn - người ta đồn rằng trước khi bầu ông Bồng lên nghị trưởng, bọn ông Vũ văn An đã bắt ông Bồng làm giấy ký kết xin, nhất nhất theo mệnh lệnh của phe mình, không được tự tiện quả quyết một việc gì. Và người ta cười

ông Bồng mất tiền mua lấy cái chức « bồ din ».

Nếu quả có thế thì phe ông An ngày thơ quá lắm. Và những ông tướng Bồng ngờ nghệch cũng ngày thơ nốt. Đã thấy bồ din ghê gớm chưa?

Là vì bồ din chẳng chịu chỉ giữ đưa cho ông An. Bồ din còn muốn đi hia và đội mũ cánh chuồn nữa kia.

Thế mới chết chứ! Chết cho phe ông An, cố nhiên.

« Thiên ký sinh Lục hà sinh An »

Đó có thể là câu than của ông Lục. Ông An nhuộm hết màu chính trị nọ đến màu chính trị kia, cũng chỉ cốt để cướp hay phá ngôi nghị trưởng của kẻ thù. Vì cái mục đích to tát và độc nhất ấy, ông ta vào rồi lại ra đảng xã hội, ông ta suýt thành cộng sản (?) Ông ta đánh đu với bọn bảo hoàng. Còn gì nữa?

Nhưng nay ông ta lại quay về tạm thân với ông Lục: Con chiến của ông ta đã phản ông ta, ông ta cần phải trị. Chiến phần sôi. Có khi nào lại lạ thế? Hoặc giả Chiến kia cũng là sôi đội lột Chiến. (Xem tiếp trang 30)

KHAI HƯNG

CHUYỆN KỶ THỦ TRONG

NHỮNG CUỘC TÂY DU

XU'A và NAY của NAM TRIỀU

bài của THANH-TỊNH

NGAY XUA nước ta tuy trải mấy nghìn năm ở dưới quyền nội thuộc nước Tàu nhưng chưa lần nào có một vị hoàng đế Việt-Nam qua Tàu. Trừ ra vua Lê Chiêu Thống chạy qua cầu cứu nước Tàu thì không kể. Chỉ vì hồi ấy lễ nghi triều thượng bang và tiêu quốc lồi ghò lẫm; vua ta qua Tàu chỉ mua nhựt chứ không được ích gì. Vì vậy mà các vị hoàng đế xưa cứ khảng khảng không chịu qua bái yết triều đình mặc dầu « các chú » đã có lần nài ép. Sự giao thiệp của hai nước chỉ kết chặt bằng cách phái sứ thần và trao đổi đồ châu báu. Lễ tự nhiên là của cống qua Tàu nhiều, vật ban trở về ít. Nhưng các vị hoàng đế thời bấy giờ vẫn lấy thể làm yên lòng hơn. Nghĩa là khi đem thân qua tay đất người. Vì họ vua thì mình cũng vua. Hơn nhau chẳng qua binh quyền và võ lực.

Qua thế kỷ thứ XIX, nước mình lại ở dưới quyền bảo hộ của nước Pháp. Nhưng trước thời ấy vua Minh Mạng và vua Tự Đức đã có lần sai sứ qua Pháp, Anh và Tây-Ban-Nha rồi. Lần đi sứ ấy không phải là dễ, vì — theo tục xưa — đi sứ trong lúc hai nước chưa giao hảo là đi mua chết. Hồi ấy sứ nước ta tuy không chết nhưng cũng lắm phen bị nhục.

Bắt đầu là ông Tôn-thất-Thường đi qua Pháp và Anh năm 1840.

Rồi đến ông Phan-thanh-Giản qua Pháp năm 1863.

Ông Nguyễn-tằng-Doãn qua Pháp và Tây-ban-Nha năm 1877.

Vua Khải Định ngự giá như Tây năm 1922.

Vua Bảo Đại ngự qua học ở Pháp năm 1926.

Và lần sau cùng vua Bảo Đại ngự qua Pháp năm nay : 1939.

Đây là những cuộc Tây-du do Nam triều tổ chức và chịu tiền phí tổn. Trong sáu lần xuất dương trên, chúng ta thấy ba lần đầu là đáng ghi nhớ nhất, nhờ ở công nghiệp của sứ thần, và ở lòng chờ mong của một nước.

Mấy lần ấy chúng ta không bao giờ quên, cũng như ba lần ngự du sau này. Tôi lần lượt dẫn đủ tài liệu — nhưng nói rất tóm tắt — để độc giả so đo thăm những nỗi lo ngại hay những sự vui mừng trong sáu cuộc Tây du.

HẢI NGOẠI PHIÊU DU (1840)

Thành hư do Thiên y.

Sanh, tử tại quân án.

Tôn thất Thường (Trích trong Hải ngoại phiêu du)

Được, không do ý trời

Chết, sống đợi ân vua

Năm 1822 vua Minh Mạng không chịu tiếp ông Courson, hạm trưởng chiến thuyền *Cléopâtre*. Năm 1825, ngài không tiếp ông Bougainville, hạm trưởng tàu *Thélis* và luôn cả bức thư của vua Pháp, lấy cớ là « không ai dịch được ». Năm 1831 tàu *Favorite* đến đậu ở Hàn, thiếu tá Laplace xin vào trình bệ kiến nhưng không được.

Nhưng vua Minh Mạng vẫn lo phòng chừng cuộc ngoại xâm nên ngày 28-2-1840 ngài ra lệnh phái một chiến thuyền qua Calcutta để xem người Anh động tĩnh thế nào, một chiến thuyền khác qua Batavia để dò người Hà-Lan có ở yên không và phái sứ thần qua Pháp và qua Anh để điều đình về các việc chính trị và thương mại. Ngài xuất tiền kho gấu hai vạn lạng bạc về chuyến ấy.

Sứ đoàn gồm có ông Tôn thất Thường, Trần viết Xương, Lý văn Phúc (tác giả tập thơ *Nhị thập tứ hĩa*) và một người nữa, đáp tàu *Alexandre* qua Pháp do ông Bougainville chỉ huy.

Vua Louis Philippe không chịu tiếp sứ thần Anam, một phần để trả thù vua Minh Mạng, phần khác để làm bằng lòng các cố đạo và thủy sư.

Sứ đoàn lại đáp tàu Anh qua Luân Đôn và được nguyên lão nghị viên Melbourne và thiếu tá Guizot tiếp đón ân cần. Nhưng đó chỉ là việc xã giao, chứ lúc động đến chính giới thì vương sứ nước ta lại phải buồn ốm thất vọng.

Các sứ thần liền về Pháp, rồi từ bến Bordeaux đáp tàu Tây-ban-nha về nước.

Một phút đầu lòng: Tàu cập bến đảo Pénang một buổi mai đầy sương (22-1-1844). Ông Tôn thất Thường đang đứng trên bong tàu để xem người Mọi đem dừa và nước lên bong thì một người Anam từ dưới ghe chạy gấp lên tàu chấp tay nói:

— Bẩm quan lớn, ngài đã biết tin Hoàng đế thăng hà chưa?

Ông Tôn thất Thường tái mặt:

— Thế à? Sao người biết?

— Chỉ ở trong triều đã hạn ra

khắp nơi. Nhờ y phục tôi biết ngài là quan, lại thấy ngài không bị chế, tôi đoán ngài chưa biết tin buồn, nên lên đây tin cho ngài hay.

Ông Tôn thất Thường thưởng người ấy một lượng bạc, rồi triệu các bạ đồng lều lên trên bong tàu, quay về hướng Nam để làm lễ bái biệt quân vương.

NHƯ TÂY CHÁNH-SỨ (1863)

Chim bay ngựa chạy khôn tây

Đường đi ngàn dặm một ngày đến nơi

Phan thanh Giản (Trích trong Như Tây Nhật Trình, về bái khấn hóa xa ở Pháp)

Chim bay ngựa chạy khôn tây

Đường đi ngàn dặm một ngày đến nơi

Phan thanh Giản (Trích trong Như Tây Nhật Trình, về bái khấn hóa xa ở Pháp)

Bắt đầu đi ở Huế ngày 21-6-1863, xuống đến Thuận-An sáng hôm sau rồi đáp tàu Echo vào Saigon. Đến Saigon ngày 25-6 nhưng qua 4-7 mới đáp tàu *Européen* ra khơi. Đến Marseille ngày 11-9 và Paris ngày 13-9. Bình bông ngọt mấy tháng trời trên mặt biển, các sứ thần phần lo việc nhà, phần lo việc nước, nên chèo nào cũng rủ nhau lên trên bong tàu nhìn về đất Việt làm thơ. Đến đất lạ xứ người các quan đi đâu cũng rủ nhau đi và lối paan ngôi thượng hạ thì không bao giờ để ý 7-10 nhằm ngày sanh nhật vua Tự Đức, các quan liền họp lại trong công quán, mặc phẩm phục, quay mặt về hướng Nam để làm lễ triều bái xa xa. Ông Phan Thanh Giản ra lệnh khép các cửa không cho một người Pháp nào trông thấy, và các lính tráng đều được sắp hàng làm triều lễ. Nhưng lúc đãi tiệc thì có mời nhiều người Pháp đến dự. Vào khoảng 2 giờ rưỡi chiều ngày 5-11 có hai viên thượng quan bộ lễ Pháp, mặc triều phục đến tận công quán mời sứ thần Anam vào bệ kiến vua Napoléon III. Trước công quán đã sẵn có bốn chiếc xe tứ mã với một đoàn quân kỵ mã Pháp nài nịt gọn gàng. Xe nào cũng che trần và có một tấm lụa xanh thêu rồng vàng treo phía trước. Đoàn sứ thần đến trước điện Tuileries trước hơn nghìn quân sĩ bồng súng chào và hô lớn: « Vive l'Ambassadeur ! » và tiếp theo sau một ban nhạc hòa tấu chiến nghe rất hùng hồn.

Cả sứ đoàn đứng yên ba phút rồi theo một thượng quan Pháp lên thượng lầu. Hai bên thang xây vòng ốc, một toán lính ngự lâm đứng bồng súng chào rất oai vệ. Trên một chiếc bệ cao ba tầng phủ nhung xanh, hoàng đế Napoléon III thấy sứ đoàn vào thì đứng dậy, một tay cầm mũ, tay khác vịn vào bờ ngài; hoàng hậu cũng đứng dậy vòng hai tay trước ngực còn hoàng tử thì đứng cấp nhi hai tay ôm lấy mũ. Bên tay phải có các quan đứng chào, bên tay trái các vị phụ

nhân, làm thành hai hàng trề ra như chữ bát. (Một lối vi của ông Phạm phú Thứ lúc viết quyển *Như Tây sử trình nhật ký*). Ông Phan Thanh Giản đứng giữa, bên mặt là ông Ng-khắc-Đản, bên trái ông Phạm phú Thứ, theo sau là các quan tùy tùng, đưa tay ngang trán làm lễ khấu đầu ba cái. Hoàng đế và hoàng hậu đứng lại bằng cách nghênh tay ba lần. Lúc ông Phan thanh Giản vương-thư lên thì hoàng đế bước xuống hai cấp, kính cẩn đưa hai tay nâng lên ngang ngực rồi trở về chỗ cũ. Đoàn hoàng đế trao lại cho một viên thượng quan đứng bên mặt rồi nhìn sứ đoàn nói mấy lời hòa nhã cảm ơn và khuyến khích.

Đến đây là xong việc triều kiến, còn về việc xin chuộc ba tỉnh miền Nam lại phải qua dinh quan Đại học sĩ Pháp bàn lách.

Lần này tuy công việc không phàn, nhưng sứ đoàn vẫn được Hoàng đế Pháp tiếp đãi như thượng khách. Một lễ rất dễ hiểu là nước ta lúc ấy còn độc lập.

Cả sứ đoàn về đến Huế ngày 17-2-1864

Nước trà dâng: Một hôm ông Phan thanh Giản cùng với sứ đoàn đến viếng một xưởng làm đồ sứ ở Paris. Trong một gian phòng rộng rãi người ta có chưng đủ kiểu chén bát của các nước. Chén bát của nước ta cũng được sắp ở trong ấy nhưng phần nhiều là đồ bằng đất thô quá. Ông Phan thanh Giản có ý hơi ngượng và bí mật, nên sai một tên suất đội về công quán lấy bộ chén trà của ông ta mua ở Bat-trang đem lại. Bộ chén ấy rất đẹp, trên bình có một câu chữ Hán viết trên một bình tre: « Vị xuất địa thân, tiên hữu liết » nghĩa là: tre chưa lên khỏi đất nhưng đã có mắt.

Ông Phan thanh Giản liền biểu bộ chén trà ấy cho sứ đoàn làm đồ sứ và nhờ ông chủ để chưng trong ngăn chén Việt Nam.

Vua Napoléon III biết chuyện ấy nên sáng hôm sau gửi đến công quán tặng ông Phan thanh Giản một thùng đồ sứ làm ở Sèvres rất đẹp. Một buổi mai trời lạnh, ông Phan thanh Giản cũng ngồi uống nước trà với mấy bạn đồng liêu trong công quán, tự nhiên ông Phạm phú Thứ lên tiếng nói:

— Uống nước trà mà chén lớn quá, thì nước trà tự nhiên thấy dâng dâng!

Ông Phan thanh Giản vuốt râu cười:

— Nhưng cũng chưa dâng bằng lúc thấy họ chưng đồ sứ Việt Nam xưa như ma.

(Ký sau dâng tiếp)

Thanh Tịnh

MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHÂN BÓN

INNOKSA

BÁN TẠI các hiệu bán đồ Tây, các cửa hàng hoặc tại ĐÀI-LÝ 11, RUE RICHAUD HANOI

TIN VĂN... VĂN CỦA LÊTA

Hôm nọ Diệp Lang đến tòa soạn với ba bốn chuyện mang sẵn trên môi.

Đó là những tin thóc mách anh chàng đưa từ Huế ra.

Thóc mách về tính kiểu cách của văn nhân.

Đấy là một chuyện ngộ nhất — nghĩa là lỗ bịch nhất.

Nhà văn sĩ nhạt nhẽo, dẹt dẹt và phẳng lì kia mới viết xong một cuốn tiểu thuyết. Trong đó nói về một hay hai ngã đường đời.

Một truyện duỗi đoãng như ai cũng đoán được.

Nương cũng là một tác phẩm.

Muốn cho tác phẩm đó có vẻ tác phẩm hơn nữa, nhà văn sĩ đi nhờ một văn sĩ khác đỡ đầu.

Nghĩa là viết cho một bài tựa.

Câu chuyện đến đây chưa có chi lạ.

Nhưng bắt đầu từ đây, bỗng giở trò.

Trò thế này :

Nhà đề tựa hăm hở nhận viết bài tựa.

Và trước khi ký tên, nhà ấy lại muốn cho bài tựa của mình có vẻ quan trọng.

Một bài tựa quan trọng tất nhiên



— Nhắc lại bài học bơi cho tao với mày, không thì tao phải chết đuối bây giờ.

— Đợi một tí, để tao nhớ ra đã.

không phải là một bài viết bất cứ ở một bàn gẩy tầm thường nào. Bài tựa ấy tất nhiên phải viết ở một biệt thự, ở một thư trai, hoặc tối hơn, ở trên một cái gác.

Thí dụ : « *Viết tại gác Ngọa Ngạc, mùa thu năm... Viết tại gác Phương Tây mùa hạ năm...* »

Hoặc : *Viết tại gác chũ cá mùa... sấm cá.*

Hễ có gác là bài tựa có giá trị rồi.

Nhà đề tựa trên kia nghĩ đúng như vậy.

Nhưng không đúng như vậy, bài tựa ấy ông đã chót viết xong, và viết chẳng ở một cái gác nào hết!

Bối rối. Bàn khoăn... Rồi một diệu kế nảy ra : nhà đề tựa liền tất tả lên chơi một cái gác của người bạn quen, mượn bút giấy và cái bàn, và đặt bài tựa lên đó để viết thêm :

Viết tại gác Hương giang, ngày... tháng... năm...

Và hớn hờ ký tên xuống dưới.

Nhà đề tựa này ít ra cũng nói một màu nhỏ sự thực.

Vì ít ra cũng có một màu đuôi nhỏ sủi viết ở gác Hương-Giang.

Nhiều nhà đề văn khác không cần thận được thế đâu.

Cho nên khi họ bảo ta rằng bài văn họ viết trong lúc mưa gió đêm thu thì ta có thể chắc chắn rằng họ đang chảy mồ hôi và bên ngoài trời nắng như đốt.

Những nhà văn kiểu cách và khéo vẽ đó làm tôi nghĩ đến cái nhà cô đa tình và mập mạp trong bức tranh trào phúng. Cô ta viết thư cho bạn tình và than thở : « Anh ơi, em nhớ anh mặt võ mình gầy. »

Hết chuyện đề tựa đến chuyện đề tặng.

Một nhà làm thơ vừa cho in xong tập thơ thứ nhất. Đầu đề cuốn thơ mong manh và êm đềm sáng, vì trong đó có thơ và có cả trăng.

Thôi không nói úp mở nữa, đó là cuốn *Tơ Trăng* mà ông bạn Quỳnh Dao là tác giả.

Quỳnh Dao in thơ để biếu tất cả mọi người làm thơ : chứ không để bán. (Một ý mới lạ, ngộ nghĩnh,



THẦY — Hồng nhan là gì ?
TRÒ — Hồng là đỏ, nhan là mặt...
THẦY — Biếng, ví dụ như...
TRÒ — Ông Quan Công ạ.
THẦY — ... !!

hào phóng và cũng dễ thương)

Bởi vậy các bạn làng thơ ai cũng nhận được *Tơ Trăng*, cùng với một câu đề tặng :

Tặng Ngô văn Mỗ. — Hà Tĩnh, một đêm trăng, Quỳnh Dao.

Hoặc :

Tặng Vũ văn C. — Hà Tĩnh, một đêm trăng, Quỳnh Dao... v. v.

« Hà-Tĩnh, một đêm trăng » là câu cho ta biết rằng khi nghĩ đến ta và tặng sách cho ta, tác giả đang ở Hà-Tĩnh và trong một đêm trăng.

Rõ ràng lắm.

Vậy mà...

Vậy mà, bữa nọ Quỳnh Dao về Hà Nội và đến nhà một người bạn đề nhờ người ấy đưa một cuốn *Tơ Trăng* cho Vũ đình Liên. Trước khi trao tay, Quỳnh Dao không quên viết mấy hàng đề tặng.

Và Quỳnh Dao đề tặng thế này :

Tặng Vũ đình Liên, Hà Tĩnh một đêm trăng.

Lúc đó là một buổi trưa và Hà Tĩnh cách xa chừng vài bốn trăm cây số.

Tôi, giá tôi có sách, và giá tôi cũng phải đề tặng một câu văn vẽ, tôi sẽ đề thế này :

Tặng Cam văn Quýt, dưới cây đa ở cang trăng, một đêm rằm.

Và sẽ đạo mạo ký tên là : Thăng Cuội.

Lêta

SÁCH VÀ BÁO MỚI

Bản báo mới nhận được :

Đông-Y táng báo số 1, ra ngày 1er Août 1939, giá mỗi số 0đ15, một năm 3đ00. Tòa báo : 37 Rue des Pipes, Hanoi.

Thi từ tưng thoại của Minh-viên do nhà in Tiếng dân xuất bản, dày 300 trang, giá 0đ80.

Thi từ tưng thoại của Minh Viên dịch nguyên văn chữ Hán dày non 300 trang, giá 0p.80 của nhà in Tiếng Dân xuất bản.

HỘP THƯ

Bản báo vừa nhận được cái ngân phiếu (4p.20) số báo 155 của bạn nào ở Mỹ thọ gửi báo đầm đến nhưng không đề tên.

Vậy xin cho biết địa chỉ.

CÂU Ô

Cần người làm

Cần ngay một người sức học năm thứ hai ban Thành Chung, lanh lẹ, hạc kiếm tốt để bán hàng và giữ gìn số sách.

Hỏi: M. Chính Kỳ ở Lạc Nam Bắc giang.

Tim việc: làm

Có bằng D.E.P.S.I. Muốn tìm một chỗ dạy học tại tư gia ở Hanoi để học thêm. Hỏi: Nguyễn Hiến, ở citè Shuntai, Hải-phong.

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : **Kaolo**

Ngòi vàng : **Semper-Erie — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang đề khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH 60-62-Cầu đất — Hảiphong

U'a nhìn thay ! Đôi mắt ấy.

Lời khen cô gái mi miều, đã thốt ra từ trái tim, không thể nào ngăn giữ được, đó là một phần thưởng đích đáng cho cô, bởi vì mắt xanh cô đã biết chọn lấy son bôi mới GUITARE rất bền, rất tốt, rất « ăn » với kem Kissesfix, dùng cả ngày cũng không phai, hơn nhau nghìn bận cũng sao hết. Sáp son GUITARE có 16 màu khác nhau, màu nào cũng chói lóa và tuyệt mỹ. Đầu cũng có bán : 2p50, 1p20 và 0.p65. Mua thử một ống 0p30.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL 59, Hàng Gai — Hanoi.

Hảiphong : Có bán tại hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bđ Amiral Courbet

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



CHỨ nhất sau, Nam dậy sớm để cùng mấy người bạn đi xe đạp vào chơi chùa Trầm. Qua Thái-bà một quãng và gặp một thiếu phụ mặc áo hồng ngồi trong chiếc xe nhà, chàng chợt nhớ tới màu áo của Lan khi Lan đến thăm chàng chủ nhật trước. Và chàng nhớ luôn lời hứa đưa Lan đi mua dạ may áo.

Chàng chau mày, khó chịu, hỏi bạn rằng đã không quả quyết từ chối phắt đi chơi xong. Chàng chép miệng thở dài: «Chà! kìa xác cháu!... Đến thấy mình đi vẫn, thì cũng thôi chứ gì! Sau này có gặp xin lỗi một câu... Đã sao!» Và chàng đều đều đạp theo đoàn xe. Nhưng từ đó trí chàng mất bình tĩnh, lòng chàng mất vui vẻ. Chàng dăm dăm tưởng tới Lan, và nét mặt hôm hình nhưng xinh tươi của nàng, hầu như bị hình ảnh thiếu nữ ngộ nghĩnh, hay hay ấy đuổi theo ám thị, trên tức. Nhất chàng lại băn khoăn về điều này: Là chốc nữa Lan ra không thấy chàng ở nhà sẽ nghĩ sao? Chàng cố đoán nết nghĩ của Lan. Có lẽ Lan sẽ cho rằng chàng lánh mặt không muốn tiếp. Cũng có lẽ Lan sẽ cho rằng chàng sợ. Chàng bật cười tự nhủ: «Sợ! Sợ cái gì, sợ ai mới được chứ? Rồi mua lần thân quá! Vô lý quá!» Và chàng nói chuyện huyền thiên với các bạn để quên đi, chàng cũng chẳng hiểu để quên cái gì.

Bỗng chàng vụt nhận thấy cần phải về. Cái ý ấy thoáng hiện ra trong tâm trí chàng rõ rệt và mạnh mẽ. Chàng bảo các bạn: — Thôi các anh đi, tối phải về. Cần lắm!

Rồi vội vàng chàng lái xe và đạp miết trên đường Hà-nội. Mọi người không kịp nhìn ngác. Và ai nấy đã hiểu tính Nam, không cho một hành vi, một cử chỉ gì của chàng là lạ nữa. Vì thế, họ để mặc chàng trở về, sau khi đã quay lại gọi mấy câu lấy lệ.

Nam đạp một mạch không ngừng. Vừa tới cổng chàng đã vội gọi đây tớ để hỏi xem có ai đến chơi trong khi chàng đi vắng không. Nhỏ đáp: — Có. Con nói ông đi chùa Trầm, nên cô ấy viết mấy chữ để lại.

Nam chau mày, khẽ hỏi lại: — Có ấy?

Và yên trí rằng đó là Lan. Nhưng khi xem giấy thì đó là Xuyên. Thì ra Lan chưa đến. Chàng nghĩ thêm: «Cũng may, vì Lan gặp Xuyên ở đây không tiện tí nào. Tuổi Lan không nên biết người ta có thân tình nhân ngã. Chàng lại nhớ câu hỏi của Lan: «Có phải không, các nghệ sĩ đều có tình nhân?» Và chàng ngờ rằng Lan nói để nói, chứ không hiểu cái ý nghĩa khờ dại của lời mình.

Nam mơ màng nhìn con chim chích chòe nhảy tìm sâu ở bên gốc mấy cây cam và mỉm cười nghĩ tiếp: «Tuổi Lan! mười bảy tuổi rồi, còn ngày thơ gì!» Cách đây ba

năm chàng đã yêu một cô mi nữ cũng tuổi ấy. Có lẽ chàng thấy Lan còn nhỏ, chỉ vì chàng biết Lan từ khi nàng còn nhỏ, chỉ vì chàng quen coi Lan vào hàng con, cháu. «Chứ sự thực, Lan có hề bằng gì đâu!»

Đề khỏi có vẻ mong đợi vãn vơ «như mong đợi người tình», chàng nghĩ thế. Nam đem bức vẽ phác một kiểu bình phong bỏ giờ ra sửa chữa lại. Rồi cặm cụi làm việc. Nam quên cả Lan lẫn sự mong đợi: Một màu chàng vừa tìm được làm rung động tâm hồn chàng khiến chàng mê man từ đó cho tới khuya nhãng cả ăn, nhãng cả nghĩ. Trí chàng như ngưng lại trên cái nền màu mới ấy. Và trong đêm tối, ngồi nhìn ra vườn đen, chàng vẫn tưởng đương ngắm bức tranh của chàng vừa phác họa...

nói thế không phải là em nịnh ông đâu, em không thích nịnh ai bao giờ. Nhưng em tin thế. Sống cho cái đẹp, sống để yêu cái đẹp, nói thế có đúng không, ông? Hay không có nghĩa gì hết.

«Nhưng đây cần mở một cái dẫu ngoặc để cảnh tỉnh ông mấy câu. hẳn ông cho phép chứ? Sống cho cái đẹp nhưng vẫn phải sống. Còn ông thì ông chênh mảng với cái sống quá. Em nói thế không phải em không nhận thấy cái lực độ sự sống của ông mạnh mẽ cao sâu là chừng nào. Nhưng đây em nói về phương diện sống thường của hạng người... Thôi nói thế đủ rồi, ông sẽ hiểu. Và đến đây xin đóng cái dẫu ngoặc lại để thuật cho ông nghe câu chuyện bị phạt ra chủ nhật.

«Có gì đâu: Em không khau, ngồi đọc tiểu thuyết bị cô giáo tóm được. Có thể. Nhưng sự quan trọng không ở chỗ đó. Sự quan trọng là ở chỗ: thiếu nữ và nhất là nữ học sinh có được phép đọc tiểu thuyết không? Cô giáo em cho là không. Và nếu có, thì chỉ được đọc những quyển mà các cô giáo chọn lựa cho.

«Các cô chọn lựa? Nghĩa là các cô bắt chúng em đọc những sách mà các cô không bao giờ thèm đọc tới, phải không thưa ông? Còn những tiểu thuyết hay mà các cô ham mê thì các cô cấm học trò các cô đọc, lấy cớ rằng học trò của các cô còn ít tuổi, còn ngây thơ, dễ sa ngã v.v..

«Lại điều này nữa, ông có biết quyền tiểu thuyết em đọc là quyền gì không? Quyền ấy đã bị bà đốc và cô giáo em liệt vào hạng bị cấm đấy. Vậy ông có biết là quyền gì và của tác giả nào không? Thôi ông chả đoán được dân. Đó là quyền «Symphonie pastorale» của André

Mãi hai hôm sau, nhận được thư Lan, Nam mới lại nhớ ra rằng Lan đã sai hẹn.

Bức thư của Lan: «Thưa ông, «Em xin lỗi ông, vì em đã sai hẹn. Lỗi ấy một phần ở cô giáo Mui em, nhưng em cũng xin nhận cả. Cô giáo em vô lý quá, ông ạ. Ai lại đọc tiểu thuyết trong giờ khau mà phạt cấm ra chủ nhật.

«Chương trình nhà trường mới lại càng vô lý nữa chứ! Sao không dạy con gái học vẽ y như con trai, mà lại bắt học khau? Những việc nữ công ấy có khó gì đâu! Ai làm chả được, mà phải dạy. Với lại họ tưởng công việc sau này của chúng em là khau khau và suốt đời chàng? Nếu quả thế thì cũng buồn, ông nhỉ! Đời người phải là một đời nghệ sĩ, một đời họa sĩ mới đáng sống, phải không ông? Em

CON CHIM

PHÒNG-TÍCH

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bần, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, hoặc cả chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không thể kể.

Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một hộp uống 0p.25
Liều hai hộp uống 0p.45

VU-DINH-TAN An tá kim tiền năm 1926 — 178 bis Laebtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Culvère) — Hanoi
Đại-lý: bán hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Gide, một truyện cũng không lấy gì làm hay lắm, cũng không lấy gì làm nhằm lắm và chắc ông chưa đọc. Sở dĩ em đọc là vì trước kia em sợ André Gide, coi ông ta như một tác giả sâu sắc, bí hiểm quá quắt. Một hôm em đọc bản dịch truyện «La porte étroite» của Đố đình-Thạch thấy dễ và cũng hay. Thế rồi chủ nhật trước, khi ở nhà ông về em gặp một người bạn trai cầm quyển «Symphonie pastorale», em liền mượn. Xem sách có hai truyện. Nhưng em chỉ mới đọc xong truyện «Symphonie pastorale» thì sách bị tịch thu.

« Ông có muốn em thuật lại câu chuyện câu kỳ ấy cho ông nghe không. Phải đấy, em kể cho ông nghe để ông được biết bà đức và cô giáo em vô lý đến bực nào.

« Đây này :
 « Một giáo sĩ — chừng một giáo sĩ như giáo sĩ đạo Tin lành ở đây — một hôm gặp một con bé mời đến chữa cho một bà lão già ở một xóm

áo cho người mù. Và cách đó ít lâu nhận ra rằng đó là một thiếu nữ đẹp tuyệt trần, và thông minh tuyệt trần nữa.

« Từ đó bắt đầu cuộc nhactấu nơi thôn dã, la symphonie pastorale. Giáo sĩ yêu thiếu nữ, thiếu nữ yêu giáo sĩ, trước còn yêu như cha với con. Sau tình cha con đổi ra tình yêu vẫn tất. Nhưng tình yêu ấy vẫn âm thầm và... đau đớn. Giáo sĩ có một người con trai ngoài hai mươi tuổi. Cổ nhiên anh chàng cũng yêu thiếu nữ, nhưng không được thiếu nữ yêu lại, hay đúng hơn không được thiếu nữ yêu như yêu người cha.

« Giá cứ thế mãi thì chỉ có một người khổ, người ấy là vợ giáo sĩ. Bà đã trông thấy rõ tình yêu của chồng và của con. Nhưng một bác sĩ lại đem mồ mắt và đem ánh sáng đến cho thiếu nữ. Ánh sáng tai hại ! Vì thiếu nữ trông rõ sự thực : Cái đẹp biến đổi hẳn, khác hẳn, trái

trong khi mù vẫn là cái đẹp trước mắt khi đã sáng. Lỗi là ở thiếu nữ không biết nhìn hay nhìn sai vì quang lừa trong ánh sáng đột ngột rực rỡ.

« Đố, cái truyện đã làm em bị phạt Ông có thấy nó nhằm nhi và có hại không? Em cho nó quá đạo đức nữa. Người ta có thể dùng làm bài dạy luân lý được: các thiếu nữ ngây thơ không nên tưởng tượng mơ màng, vì khi tỉnh ngộ sẽ bị thất vọng.

« Nhưng xin lỗi ông. Em đã viết cho ông một bức thư quá dài để bắt ông mất thì giờ đọc. Nhất em lại viết huyền thuyên chằng đâu vào đâu. Chủ nhật sau em sẽ ra tạ lỗi ông một lần nữa.

« Kính thư
 Lan »

Nam đọc một mạch hết bức thư. Rồi vắn về mấy mảnh giấy trong tay, chàng xem lại từng đoạn. Chàng thấy Lan triết lý, triết lý quá. Và chàng mỉm cười tự nhủ : « Bọn mới lớn lên, họ vẫn thế, nhất về bên phụ nữ. Họ thích triết lý lắm. Bất cứ một việc gì, dù đơn giản đến đâu, họ cũng thấy có một triết lý sâu xa ở trong.

Điều nhận xét thứ hai của Nam là trong thư Lan không xưng con hay cháu nữa. Lan xưng em. Có lẽ cũng như chàng, Lan đã thấy tiếng « con » không tiện. Và chữ « em » đây, nàng chỉ dùng để thay chữ « tôi » quá sơ.

Nhưng sao Lan lại đem truyện « symphonie pastorale » ra kể với chàng? Nam chau mày suy nghĩ, như để cố tìm ra một cái gì. Ừ, chẳng lẽ chỉ để xin lỗi vì không ra được mà phải thuật dài dòng một truyện đã đọc? Và Nam ngờ rằng Lan đã bịa ra chuyện bị phạt để lấy cớ viết thư cũng nên. Chàng biết nhiều thiếu nữ khi đọc được một quyển sách thì thế nào cũng tìm cách để khoe khoang với những người quen thuộc. Hướng quyển truyện Lan đã xem lại là một tác phẩm của André Gide, một văn sĩ có thể làm tăng giá trị người đọc.

Và Nam mỉm cười lạnh lùng, vút bức thư vào ngăn kéo, rồi đi làm việc.

(Còn nữa)

Khái Hưng

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gắn ngày vào học của các em. Tất các Ngày đang muốn tìm những thứ quần áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngài chỉ nên lại hiệu :

VINH - LONG

53, Rue de la Citadelle 53
 (liền cạnh Ciné Olympia)
 HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO TABLIER



QUẦN ÁO TRẺ CON
 KIỆU MỚI BÁN BUỒN

ĐÃ CÓ BẢN

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẦN TRƯỜNG

Tiểu thuyết của NGUYỄN VỸ

Sách in đẹp, bìa 3 màu, giá 0p.30

Có bán tại các hàng sách lớn trong cõi Đông-pháp

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho các nhà Tổng-phát-hành sau này :

Ở Bắc-kỳ :

LIBRAIRIE CENTRALE
 M. TÔ VĂN ĐỨC, Directeur
 110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Trung-kỳ :

Librairie LÊ THÀNH TUÂN
 119, Rue Gia-long — Huế

Nam-kỳ, Ai-lao và Cao-mên :

Editions MINH PHƯƠNG
 15 A, Cité Văn Tân — Hanoi

Sách này các nhà Tổng-phát-hành sẽ không gửi bán ở các đại-lý chậm trả tiền hàng tháng.

Ở nơi nào không có bán, độc giả muốn mua xin gửi mandat thêm 0p.20 cước bảo đảm về nhà Tổng-phát hành. Có thể gửi bằng timbres cũng được.



hẻo lánh. Giáo sĩ đến nơi thì bà lão đã chết. Người còn sống ở cái nhà ấy duy có một thiếu nữ. Nói thiếu nữ ngay thì cũng hơi không đúng, vì lúc bấy giờ đó chỉ là một con mọi, bần thiếu, hơi hám, quần áo nhưng nhúc nhứng rạn và rệp. Khốn nạn cùng cực, con người ấy lại vừa mù vừa câm.

« Sự thực người ấy chỉ mù, sinh ra đã mù, chứ không câm. Người ấy không nói được, là vì từ thuở nhỏ ở với bà, (người chết) mà bà không nói với một câu.

« Giáo sĩ đưa về nuôi, vì thấy đứa trẻ mồ côi không còn một thân thích nào ở đời. Bà vợ giáo sĩ tuy không bằng lòng nhưng vì lòng phục chớng nên không dám hé môi. Giáo sĩ cắt tóc, tắm gội, thay quần

ngược hẳn với tưởng tượng mơ màng và ngây thơ mà những lời dạy tươi sáng của Giáo sĩ đã vẽ vào óc nàng.

« Và nàng chết, ngã xuống sông mà chết trong lúc nàng nghiêng mình trên làn nước để ngắt mấy bông hoa. Hấp hối, lời nói cuối cùng của nàng là ngỏ cho giáo sĩ biết rằng lúc mù nàng cứ tưởng dung nhan giáo sĩ đẹp như những lời chàng nói, như cái giọng êm dịu và ngọt ngào của chàng. Nhưng sự thực, cái đẹp ấy chỉ có trên dung nhan người con : người ấy đã thất vọng vì tình và đã xin vào nhà tu kín.

« Ông có thấy truyện cảm động không? Em thì, em thấy vô lý. Vì sự thực chỉ có một. Cái đẹp cũng chỉ có một. Cái đẹp tưởng tượng

CUỘC ĐỜI CỦA NGHỆ - SĨ

NHÀ thi sĩ Tần Đà mất đi đã được gần ba tháng. Cái việc đáng chú ý nhất là dấu hiệu cảm tình của khắp người trong nước đối với gia quyến nghèo của thi sĩ. Hưởng ứng tiếng gọi của các báo chí, tất cả những người yêu chuộng văn ông — mà họ rất nhiều từ Nam đến Bắc — đã gom góp gửi tiền về giúp đỡ. Trong cái tang bất ngờ đang làm đau đớn, người quả phụ chắc cũng được đôi chút an ủi vì những cảm tình chân thật mà bà thấy chung quanh. Có lẽ tự đó đã khiến bà có cái tâm nổi chí của chồng xưa: chúng ta được tin rằng Tần Đà Thư Cục lại mới thành lập; để sưu tập và xuất bản ra sách toàn văn thơ của thi sĩ. Đó là một tin đáng mừng, và chúng ta mong mỏi cho bà Tần Đà thành công được trong cái việc thiêng liêng đó.

Tay vậy, khi nhìn lại cái làn sóng cảm tình của mọi người đối với thi sĩ, chúng ta cũng không khỏi nhận thấy có đôi chút ngậm ngùi. Giá những cảm tình đó cũng biểu lộ rõ rệt như thế ngay hồi nhà thi sĩ còn ở đời... Có lẽ sự sống của nhà thi sĩ và gia quyến được dễ chịu và rộng rãi hơn, có lẽ nhà thi sĩ, khỏi phải bận tâm vì những cái

thiếu thốn nhỏ mọn hằng ngày, đã sản xuất được nhiều tác phẩm quý báu hơn. Ai đã nói rằng sự sung túc giết chết nghệ thuật, rằng sự nghèo nàn thiếu thốn cần cho một nhà nghệ sĩ như một cái kích thích tài năng sản xuất được nhiều hơn? Có lẽ sự sản xuất rất dồi dào của nhà văn H. de Balzac, một phần có thể giải nghĩa ở những món nợ to ông mắc mà chưa trả được, nhưng chưa có gì chứng tỏ rằng không công nợ ông sẽ sản xuất ít hơn. Đối với tôi, sự nghèo như một bệnh ung thư cần nhắm dần tài năng người nghệ sĩ. Người này không cần gì giàu có, không cần phải sống một cuộc đời sang trọng; họ chỉ cần một cuộc đời chắc chắn, đủ ăn và đủ tiêu, khôn phải lo nghĩ đến ngày mai. Thế là đủ để cho họ chuyên chú hết tinh thần và nghị lực về nghệ thuật của mình.

Những điều ước muốn nhỏ mọn ấy, ở các nước khác mà văn chương rất phong phú, như Pháp, Anh hay Mỹ, rất dễ dàng được thực hiện. Mà được thế, nhà nghệ sĩ không cần phải nhờ đến lòng thương, hay cảm tình của mọi người, dù thế nào, cũng vẫn đưa lại đôi chút e thẹn và ngượng nghịu, mà tâm hồn kiêu hãnh của nghệ sĩ không đành chịu nhận. Chỉ một cuốn sách xuất bản — ở người có thực tài cũng như người không có thực tài lắm, — là đủ đem đến cho tác giả một món tiền có thể sống dễ chịu được vài năm. Đối với một nhà văn nổi tiếng, một cuốn tiểu thuyết thường thường xuất bản tới mười vạn hay hai mươi vạn cuốn, không kể những sự bán chạy bất thường. Số độc giả ở các nước đó rất nhiều, và họ coi sự mua sách đọc là một công việc rất cần cho cuộc đời của họ, sự đọc sách là một cách giải trí và tìm thú tinh thần mà họ không thiếu được. Người ta có thể nói chính họ đã xây dựng nền văn chương của nước họ, và đã khiến có thể làm nảy nở mỗi ngày một nhiều những tài năng mới.

Trở lại nước nhà, những con số không khỏi đối với chúng ta thành ra riêu cợt. Phong trào báo chí và



— Hãy khoan đừng cho vòi rồng phun vòi, đừng fòi vào chân điều thuốc lá đã.

sách vở mới bằng bột mạnh mẽ tự quăng 1933 trở về đây, (kể cũng mới được 6 năm). Số người đọc vẫn còn rất ít, đối với một nước hai mươi triệu người. Hay là số người đọc ít thật? Nhưng người đọc chịu bỏ tiền ra mua. (Tôi chắc rằng số người đọc mua và thuê nhiều lắm.) Một cuốn sách bình thường chỉ bán trong vòng 4, 5 nghìn bản. Số tiền lãi của nhà văn được hưởng thật nhỏ bé không đáng kể Phần nhiều tiền lợi đều vào tay các nhà in hay nhà xuất bản khôn khéo. Tôi không nói nhiều ở đây về những con số ấy nữa. Chỉ có một điều nhận xét chắc chắn: nhà văn không kiếm nổi nuôi mình.

Làm thế nào thay đổi được cái tình thế đó cho tốt đẹp hơn? Chúng ta phải mong mỏi số người đọc chân chính nhiều lên, tất nhiên, và tác phẩm sẽ lợi được một ảnh hưởng rộng rãi hơn, và một số tiền lãi nhiều hơn. Hai cái lợi đều đáng quý cả. Tuy vậy, hình như ở đây chúng ta còn thiếu một sự a dua đáng yêu về nghệ thuật, và đây có lẽ là lúc người ta nên tăng bậc những kẻ a dua. Kẻ a dua không phải thích mua sách về để đọc, nhưng họ thích mua sách vì có một tờ sách trong nhà là biểu hiệu một sự sang trọng và thức thời. Khi một kẻ giàu có tự coi như thiếu

kém nếu không biết tên cuốn sách sau cùng mới xuất bản của nhà văn sĩ có danh, khi những khách thỉnh của các nhà trường giả bắt buộc phải trang hoàng bằng những lẵng sách trên tường, khi đó việc bán sách ở nước này mới đến một thời kỳ thịnh đạt chưa hề có.

Hiện giờ, những nghệ sĩ vẫn không sống được với nghề. Một thi sĩ được yêu chuộng như Tần Đà, mà suốt đời phải nay đây mai đó để theo đuổi cái việc lập thư cục. Những tác phẩm của ông để không có cuốn nào xuất bản lời ba lần, và tan tạc mỗi nơi một ít; bây giờ muốn tìm được toàn bộ có lẽ cũng là một việc khó. Ông mất đi lại ở trong sự nghèo nàn và túng bần. Cảnh đau thương ấy đã gọi bao nhiêu cảm tình chân thật của các người đọc văn ông. Những cảm tình đó giá biểu lộ sớm hơn, và luôn luôn không ngừng! Tần Đà có lẽ thêm được một cái an ủi trong đời, và những tác phẩm văn chương trong nước có lẽ sản xuất được nhiều hơn. Mua sách, quý sách, đó là một cách công hiệu nhất để nâng đỡ những tài năng thất vọng, và khiến cho nền văn chương của nước ta đến được chỗ thịnh vượng và phong phú.

Thạch-Lam



— Sau khi vua Trần-Thánh-Tôn mất thì ai lên ngôi?
Thi sinh — Bã n... lúc đó còn chưa đẻ, nên không biết.

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ nồm say khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mau lẹ, bệnh đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh non mẹ, làm Khô, Sáo, Trá, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

BẮC - ÀI
100 Bè Tông-Độc-phương — CHOLON

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông — Hanoi



Tự do chính trị

của HOÀNG-ĐẠO

BAO nhiêu quyền tự do dân chủ mà ta đã hiểu rõ là quyền bất diệt của người đều là những quyền cần phải có đời người ta mới có nghĩa. Song những quyền tự do ấy sẽ bị tiêu diệt, nếu không có quyền tự do chính trị đảm bảo.

Tự do chính trị là gì? Là mọi người công dân đều có quyền tham dự vào việc nước, tham dự vào việc lập pháp, tham dự vào việc định đoạt số chi thu chung. Sự tham dự ấy mục đích là để cho công dân có quyền đặt ra luật pháp giữ gìn bảo vệ cho các quyền tự do dân chủ. Nếu không có quyền tham dự ấy, nếu chỉ có một người hay một số ít đặt luật pháp, thì luật pháp đặt ra có thể là những đạo luật thu hẹp hay bãi bỏ các quyền tự do đi. Điều đó dễ hiểu lắm; một người hay số ít có quyền lập pháp dễ vì lòng tự kỷ mà làm ra luật để ban cho riêng mình những đặc quyền. Mà một số ít có đặc quyền, tức là số nhiều bị thiệt thòi, tức là số ít có tự do rộng rãi đến phóng túng, mà số nhiều tự do bị đàn áp.

Quyền tự do chính trị, về một phương diện khác, là kết quả của quyền thống trị của nước. Quyền thống trị của nước là quyền của hết thảy công dân trong nước, mỗi công dân đều tham dự vào quyền thống trị ấy. Tham dự cách nào? Lẽ tự nhiên là tham dự vào những việc quan trọng nhất: lập pháp và định số chi

thu. Vì bằng những việc quan trọng ấy, định đoạt là do quyền của một vị đế vương, thì công dân không còn tham dự vào sự thống trị trong nước nữa, công dân sẽ chỉ là thần dân và tự do sẽ bị tiêu diệt.

Vì thế cho nên tờ tuyên ngôn về nhân quyền và công quyền của cuộc Đại cách mệnh Pháp, điều thứ I và điều thứ XVI, đã đặt quyền thống trị trong nước vào tay hết thảy cả công dân.

Quyền thống trị ấy, cũng như các quyền tự do, không thể bán chác được mà cũng không sao tiêu hủy đi được. Chính ngay toàn dân, là chủ nhân quyền thống trị ấy, cũng không thể khước từ hay trao hẳn vào tay một hay vài người được. Dầu khi đã đồng lòng giao cho một tay độc tài hết cả các quyền lập pháp hành pháp và tư pháp, dân vẫn có quyền lấy lại, dù dùng vũ lực mà lấy lại cũng vẫn là hợp lý.

Nhân đó quyền tự do chính trị cũng bất diệt như quyền thống trị. Không vì lẽ gì mà người ta có thể gác bỏ nhân dân ra một bên không cho tham dự vào quyền lập pháp. Những nước thiếu quyền quan trọng ấy là những nước thiếu tự do. Ở dưới những chính thể chuyên chế, quyền ấy tuyệt nhiên không có, vì dân chỉ là những bầy tôi nhắm mắt mà theo lệnh trên, không có quyền tự chủ. Thí dụ như ở nước Nam ta ngày xưa... và có lẽ cả bây giờ nữa. Dân ta chỉ là thần dân, là những người con thuộc quyền cha mẹ dân, nghĩa là vua quan. Cũng như trong một gia đình Annam, cho đến lúc bạc đầu con vẫn bị coi như một vị thành đinh đặt dưới quyền cha mẹ, và ở ngoài xã hội Annam, hết thảy thần dân cho đến lúc bạc đầu vẫn là lũ vị-thành-dinh đặt dưới quyền của vua quan. Đã là vị-thành-dinh, thì không được dự vào việc nước, nhất là vào việc quan trọng nhất trong nước: lập pháp và định số chi thu chung.

Quyền tự do chính trị dùng cách nào? Nhân dân tham dự vào việc nước ra làm sao? chỉ có hai đường. Một là dân tự mình đứng ra

đảm nhận lấy việc lập pháp. Thí dụ như ở bên Thụy sĩ, mỗi khi có một đạo luật quan trọng, thì cả toàn dân đứng tay vào. Nhưng nước Thụy sĩ theo được phương pháp ấy là nhờ số nhân dân không đông lắm, và nhờ dân Thụy sĩ đã đến một trình độ văn minh khá cao: hầu hết dân chúng quý ấy có học thức và hiểu rõ công quyền và nghĩa vụ của họ đối với nước họ. Hai là dân cử người thay mặt mình. Đó là phương pháp dùng ở hầu hết các nước dân chủ ở Pháp, ở Mỹ, ở Anh, ở Thổ nhĩ kỳ. Dân bầu lên đại biểu trong một thời hạn nhất định, trong thời hạn ấy, các vị đại biểu sẽ là người thay mặt dân để bầu số công nho và lập ra luật pháp. Nhân đó, lập ra chế độ nghị viện và sự phổ thông đầu phiếu. Nhân dân, dẫu thông minh học vấn địa vị khác nhau thế nào, cũng đều có quyền bầu phiếu để bầu đại biểu. Song những vị nhân dân đại biểu này, không phải như những ông nghị viên Annam, chỉ có quyền tư vấn và thỉnh cầu: họ có quyền lập pháp và quyết định, nghĩa là giữ quyền quan trọng nhất trong nước.

Ta đã xem qua những quyền tự do của công dân một nước dân chủ, mà cuộc Đại cách mệnh Pháp muốn là những quyền tự do của hết thảy mọi người, mà lẽ phải bảo ta là những quyền tự do của hết thảy mọi người.

Vì vậy, trong một nước, dẫu là một nước dân trí còn chưa được mở mang cũng vậy, mục đích của xã hội, lý tưởng của những người hiền biết, là đưa toàn thể nhân dân vào con đường tự do một cách mau chóng. Nhưng ta nên cho rằng không phải tuyên bố có tự do, là tự do tự nhiên dẫn đến. Bản tuyên ngôn nhân quyền ra đời từ đã 150 năm nay, mà có nhiều nhân quyền mới trông thấy trong thực tế cách đây độ ba, bốn mươi năm ở bên Pháp. Tự do là một bảo vật quý nhất trong đời. Nhưng tự do không phải chỉ đem biên vào một đạo luật là có. Những quyền tự do đáng yêu sẽ khó lòng mà thực thành được nếu dân trí không quay về sự tự do, nghĩa là không biết tôn trọng sự tự do của người cũng như sự tự do của mình.

Xem đây, điều cốt yếu, là phải đem ý tưởng tự do truyền bá cho được phổ thông, kỹ đến khi dân nào cũng đều hiểu rõ thế nào là tự do chân chính, cũng mong ước được sống trong một chế độ tự do cho mình và cho mọi người quanh mình. Khi nào, ý tưởng tự do đã nhiễm sâu vào phong tục, sự tự do tự nhiên phải có, và sẽ là một nguồn tiến bộ, một nguồn hạnh phúc.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG
 Số độc đắc: Tòa nhà gạch số 154 A
 phố DuVillier, Hanoi, giá 3.000\$
 Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
 Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1939
 MỖI VÉ: 0p.30
 Có gửi bán ở Báo quân Ngày Nay và Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richard
 « Các bạn xa gần nhận vé bốn xin kíp gửi sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi trả vé ngay, vì hiện ray ở Đoàn sở không có đủ để bán ».

Đặc biệt trong một tháng, sửa diện tính nửa tiền

Rõ mặt, Seo lồi, Lúm thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa diện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .



Món ăn tinh thần của thế-kỷ XX

TỪ RỪNG CÂY ĐẾN TỜ BÃO

Có ai nhận ra rằng báo chí là món ăn chóng hỏng hơn hết?

Thế mà, hơn là hoa quả, báo chí bị tiêu thụ đi ngay sau khi xuất bản, và mất hết giá trị, mục nát ra, có khi mong manh quá một tờ lịch, hễ đọc xong là không còn giá trị gì nữa, đã nhanh chóng thay bằng lượt in sau. Thật rất đúng đối với báo hằng ngày, và nhất là, báo xuất bản buổi chiều, nhưng cũng đúng với cả những báo hằng tuần nữa! Hồi được bao nhiêu độc giả tích trữ báo, những tập báo ấy dù quý giá đến đâu và dù là tiêu biểu của tất cả những sự gắng công, là chứng chỉ của tất cả những sự thành công!

Trong khắp hoàn cầu, báo đã trở nên người bạn cần thiết của người ta. Người dân ở thế kỷ thứ XX, mỗi buổi sáng có cần cái món tin tức hàng ngày của họ không?

Lúc đầu có lẽ như thế. Nhưng ngày nay cái đó có lẽ chỉ là một thói quen. Người đọc không những chỉ muốn biết tin tức. Họ muốn biết tin tức theo một cách nào đó. Việc phát sinh ra báo nói ở vô tuyến điện phonog trao thông tin bằng máy truyền thanh, khiến ta có



— Thân là thân thể; Nam là đàn ông; Tờ là chết. Thân nam tử là thân thể người đàn ông chết, có thể mà học mãi không thuộc.

thể biết tin nhanh hơn nhiều lắm. Dù thế mặc dầu, sự thịnh đạt của báo chí không dảm đi chút nào. Chứng cứ là có một bí quyết, một huyền bí trong cái duyên đã quyền đủ công chúng, vì thời sự không đủ để cắt nghĩa sự ham mê của họ.

Và cái bí quyết ấy, cái huyền bí ấy chẳng chỉ là gồm những sự gắng công của người ta, tiêu biểu bằng mấy trang giấy in mực còn chưa ráo mà chúng ta thường đọc lướt qua bằng cặp mắt lơ đãng và có khi quăng ngay đi với những tiếng hơi khinh miệt một chút:

— Hôm nay trong báo chẳng có gì cả.

Chẳng có gì! Có bao giờ bạn nghĩ đến cái kết quả của trí sáng kiến, trí tìm tòi và thực hành kia đã làm vừa lòng bạn một cách khó khăn như thế không; có bao giờ bạn nghĩ đến sự hoàn mỹ gần như vô ích kia vì thiếu cái phần thưởng của hoàn mỹ là sự lâu bền?

Từ lúc làm nên giấy cho đến lúc gửi báo đi bán xong, biết bao nhiêu người đã hoạt động, tập nập... Và giữa mình hay có mặt, cả một số các nhà sáng chế, tìm tòi, các nghệ sĩ đã chết đều sống lại bởi công việc phong phú của họ, trong một thứ công nghệ thịnh hành nhất thời nay.

Phải hàng trang để tả những máy móc và những phương pháp dùng để làm giấy, để xếp bìa và để in báo. Từ lúc gỗ hạ ở rừng đến lúc thành tờ báo ở tay độc giả, bao nhiêu người làm, bao nhiêu là công của!

Và khi bạn sắp sửa lại lần nữa: — Tờ báo chẳng có gì cả...
... Xin các bạn hãy nhớ lại.

Từ rừng cây đến xưởng làm giấy

Những cây (phần nhiều là thông) ở rừng hạ xuống, bóc vỏ đi, của thành lạng khác ngắn rồi tời ở nhà máy... Ở đây, theo phương pháp hóa học, gỗ nghiền thành bột khô. (Mỗi thuốc khô gỗ được 350 cân bột). Bột ấy đưa vào máy để làm thành giấy rồi cuộn lại thành từng cuộn (ống

độ 3 thước rưỡi và dài chừng 2 trăm rưỡi cây số.

Từ xưởng làm giấy đến nhà in

Từng cuộn (bobines) hay dệp (rames) giấy đưa vào máy in để in báo. Bản chữ in dù xếp từng chữ bằng tay hay đục từng giòng (lyno-type) bằng máy đều xếp lại thành « bát chữ » (plomb).

Trong trường hợp trên, những thỏi chì nhỏ mà mỗi thỏi là một chữ, xếp lại thành tiếng, thành giòng và trong trường hợp dưới xếp cả từng giòng một. Những giòng ấy thêm mãi vào thành đoạn và thành cả một bài.

Cả một trang như thế đóng lại thành khuôn (forme), rồi bằng một cách làm bằng máy (in hần lôm xuống (empreinte) hay theo phương pháp hóa học (chụp thành hình — offset, photogravure) khuôn chữ in lên trên một bản mỏng để quấn vào ống (cylindre) trên máy rồi in ra giấy.

Từ nhà in đến hãng bán báo.

Hiệu sách Hachette, thành lập từ năm 1826, giữ độc quyền việc bán báo ở khắp nước Pháp. Ngày nay hãng Hachette có 8.000 người làm và 355 chiếc xe để tải và phát 8 triệu báo chí cho những người mua năm, những đại lý, những hiệu sách, những trạm bán báo và chuyên ra bốn tàu để đưa đi ngoại quốc.

Việc in bằng báo.

Những tên và chỗ ở người mua báo hằng năm và cả ngày hết hạn mua báo in lên một miếng kẽm bằng một thứ máy chữ riêng. Vì lẽ ấy nhà báo xin người mua báo hằng năm một món tiền nhỏ khi đổi chỗ ở, đó là tiền phí tời về cái biển kẽm thay chỗ ở (1) Một cái máy khác in lên bằng báo tên và chỗ ở người mua năm. Những cái biển trên đặt vào trong ổ máy này, tự khắc máy in những biển ấy lên bằng.

(Marianne)
M. dịch

(1) Ở ta thì tập bằng in sẵn hoặc dính máy hay viết tay.

NGAY NAY

Ng. L. Haiphong. — Chẳng may gặp người yêu (hay vợ) và người bạn (bạn thân) có sự xích mích, hiềm khích, ta nên xử trí ra sao?

— Nếu có thể giảng hòa được cả đôi bên thì hay nhất. Vì thường xích mích chỉ xảy ra vì những sự hiểu lầm. Cần nếu hai người đó cứ nhất định giận nhau thì mặc họ, và tránh chỗ làm hai người gặp mặt. Nghĩa là ta vẫn yêu vợ và bạn như thường.

Melle C. Mông, Huế. — Tôi là một người con gái mới giã thây. Sao tôi lại thương một người có vợ và có con rồi, thương tình tình cũng cứ chỉ chứ không phải tiền tài. Vậy thương như thế có chính đáng và có nên thương hay không?

— Thương một người có vợ rồi không lấy chỉ làm lạ. Như cô đã nói: nghĩa là tình tình hợp nhau. Sự thương đó là chính đáng, nhưng vô ích. Vì người kia đã bị ràng buộc rồi. Nếu họ cũng là thương có nữa, thì sự khổ tâm đến cực điểm. Tốt hơn hết là nên quên đi người kia không thể trả lời tấm lòng thương của mình được.

M. Mông Châu, Huế. — Người có tật thì lập a cả tâm — Ở tập ấy (tôi thấy có hai tập 1.) Một thứ nói một tiếng nhưng thành ba năm sáu tiếng. 2.) Một thứ nói không hết, song nói rồi rớt khi một mình tự nhiên nói, đến khi người nào hỏi hay nói lại thì có khi trả lời tự nhiên như người không mang tật, mà lại có khi nói không ra lời. Vậy trong tập ấy có hai thứ, sửa chữa thế nào cho khỏi hẳn?

— Nói lắp nguyên do hoặc ở một bộ của lưỡi, hoặc do bộ thần kinh. Có người trở nên lắp sau khi bị một sự kích thích quá mạnh (như lời say người chết đuối của ta chẳng hạn). Muốn chữa khỏi phải kiên gan và chịu khó mới được: tập nói những tiếng rất rõ rệt và rất thông thạo. Nên tập trước gương. Mỗi tiếng tập đi tập lại nhiều lần. Và giữ cho bộ thần kinh được yên.

Mme Phương Xuân, Hanoi. — Một trường hợp vì em thiệp bộ mà phải thôi (như một sinh viên trường Mỹ thuật can thiệp cho 1 em li xê kéo má bị giật và xích tay giải về báp — tin các báo). Vậy cảnh sát có quyền bắt em, phạt em (thế và bắt đi theo về báp hay có luật nào không? Như thế có thể phạm luật nào? Cảnh sát có quyền không đưa ra không?

— Người cảnh sát có quyền bắt giữ thế, hay vì một cơ gì, dẫn mình về báp. Nhưng không được phép tự nhiên

Hỏi những người

Nếu các ngài muốn cho sức mình mau bình phục, ăn được, ngủ ngon và thêm sự tráng kiện, xin hãy dùng:

SÂM NHUNG BÒ THẬP

của PHỤC ĐĂNG Đ

NOI CHUYỆN

xích tay ta như một kẻ phạm tội. Loạt trên giấy là như thế. Nhưng... nhưng ở đây người ta rất có thể để dang khép mình vào tội « chống cự viên chức nhà nước trong lúc thừa hành chức vụ » và xích tay như thường nếu họ muốn. Cho nên ở các nước văn minh trọng dân quyền, bao giờ cũng có những sự bảo đảm cho tự do cá nhân. Nghĩa là, nếu tôi không phạm lỗi với luật pháp thì không ai làm gì được tôi hết. Đó là điều mà chúng ta ở đây mong mỏi hơn hết, dù bất cứ dưới chính thể nào. Nếu sự tự do cá nhân không được bảo đảm thì chính thể nào cũng vô ích.

2) Có thể chữa được bệnh hội chứng không? Có nhiều thứ thuốc chỉ khỏi tác dụng một, độ 1 tuần lễ không dùng lại có mới nọ.

— Nhiều thứ thuốc người ta rao bán, còn sự công hiệu thì không chắc lắm. Tốt nhất là năng tắm luôn với xà-phòng, giữ mình cho sạch sẽ. Có thể dùng phấn cho daó mồ hôi. (poudre de Talc chẳng hạn)

Sư Thành, Phong Tho. — Muốn là hội viên đảng Xã hội Bắc-kỳ thì phải có bằng cấp gì trở lên, những điều kiện, lúc mới vào và mỗi năm phải đóng góp bao nhiêu, riêng những người ở ngay Hà-nội mới được nào hội hay người chỗ khác cũng có thể xin vào hội được? Mục đích và tôn chỉ của hội?

— Không cần phải có bằng cấp gì cả — đảng Xã-hội không phải là một công sở của nhà nước — chỉ cần hiểu biết tiếng Pháp để theo được những cuộc bàn luận ý kiến giờ đây chưa mở ra những chi nhánh toàn An-nam. Về các điều khác, muốn biết xin hỏi thư hội ngay ở phòng thư ký của đảng ở Hà-nội.

Bình bắc Sát, Bắc-ninh. — Một người con gái góa một người con gái, nhưng vì sự bất hợp hai người phải xa nhau, người con gái phải làm thế nào để người con gái hiểu nỗi lòng mình?

— Thiện nhất là viết thư hay bảo bằng cho người con gái biết, có khó gì mà chẳng nghĩ ra. Nhưng trước hết người con gái có yêu mình không đã! Bởi nếu cô ta không yêu, thì sự mình đi xa có quan hệ gì đến họ?

Nguyễn Hữu Năm, Hà-nội. — Tại sao hai vợ chồng cùng khỏe mạnh cả mà lấy nhau đã lâu lại không thấy đẻ?

(Xem tiếp trang 18)

Vua chúa Anh và óc buôn bán của người Mỹ

NGƯỜI TA không thể tưởng tượng được cái số công việc đã tăng lên ở Mỹ vì ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp cuộc ngự du của vua chúa Anh.

Một nhà hàng bán xúc-xích vẫn bán những món ăn dùng vào bữa nước 5 giờ chiều thứ bảy, nay bán tất cả các thực phẩm của mình, và nhất là những xúc-xích nóng dưới cái nhãn đề: « Chuyền bán hàng cho Vua nước Anh. »

Người ta còn thuật lại rằng, trước khi đến Washington, chuyến xe lửa vua ngự phải đi chậm lại vì những đồng dollars đặt lên đường sắt xe lửa rất nhiều. Những bạc ấy nay bán cho những người sưu tập « bạc bị xe lửa của Hoàng-đế chet. »

Sau hết một bữa kia khi vua thăm một hội thể thao của thanh niên tổ chức, ngài có bắt tay một chàng thanh niên John Draganza và hỏi đến mấy câu. Chàng này, người đẹp nhất trong hội được cái vinh dự ấy, tức khắc lợi dụng cơ hội để làm tiền: chàng qua nốt ngày hôm ấy để bắt tay với cái bản

Bernstamm sẽ yên giấc ngủ ngàn năm. Hiện nay ông Bernstamm còn đương sống một cuộc đời hoạt động và quân đốc hàng bán thực phẩm Bernstamm và công ty, nổi tiếng về những hàng tươi, không ai bì kịp, và giá rẻ không hàng nào sánh nổi. (Messidor)

Sở bưu điện gửi... một ngôi nhà

VUA rồi ở Mỹ, nhà bưu chính nhận được những thư phản náo về việc gửi hàng của sở. Người ta mở cuộc điều tra và một viên chức lớn của nhà bưu chính muốn tỏ ra rằng những lời phản náo trên là không căn cứ vào đâu, đã nghĩ ra cái cách thể rất lạ như sau này: một cuộc đấu xảo nhà ở tổ chức ra ở Chicago, cách mấy trăm cây số thành phố Oshkosh, nơi ông ta ở; ông sai phá hết ngôi nhà của ông, gói từng tảng đất, từng viên gạch và gửi thành kiện bưu chính tới Cuộc đấu xảo nhà ở.

Tất cả những kiện hàng ấy đến nơi không suy xuyến, và ngôi nhà xây lại, hiện



— Tại sao người mày đẹp thế?
— Tại thua bé tao bị xe lăn đường chet.

mười năm tuổi trở đi thì chứng cạo thì không tăng lên nữa. (D. I.)

Con đường dài nhất hoàn cầu

DƯỜNG ấy ở Mỹ, bắt đầu từ New-York ở góc phố thứ 42 và con đường thứ 5. Ở đây có một tấm biển đề như thế này: đường Lincoln-San-Francisco, 3.384 dặm. Vậy bề dài con đường ấy là 5.955 cây số và bề ngang của nó không chỗ nào dưới 25 thước. Đường ấy qua mười hai xứ. (D. I.)

Có thể chữa chứng đau mắt nặng trong vài ngày

NHỮNG chứng đau mắt rất nặng có thể làm hỏng cả một bên mắt, có khi là do ở bệnh sâu răng.

Những chứng sâu răng cho dấu đã cách lâu những chứng ung ở chân răng mà thường khi người ta không biết, có thể sinh ra những bệnh rất nặng gọi là bệnh đau gân mắt.

Nếu người ta không chữa răng thì mắt đau nặng thêm mãi lên. Vậy mỗi khi mắt kém một bên mà y-sĩ chuyên môn chữa mắt không nhận thấy sự gì khác, ta chớ quên tìm ngay tới một nhà chữa răng. (D. I.)—M. dịch

L'U'OM L'AT

tay đã được bắt tay vua, cứ mỗi cái bắt tay giá một dollar.

(Messidor)

Nước những người tự do

NGÀY NAY ở An-châu nước nào đã có thể tự hào có cái tên tốt đẹp ấy, trong khi « những đợt cuối cùng của tự do » mỗi ngày một lùi lại dưới những sắc-lệnh-lạt hay những chính sách độc tài? Vậy có phải một nước ở châu Á đã đổi cái danh từ ấy chăng. Chính t. ấ. Ban luật pháp của nước Xiêm sẽ họp luôn luôn để tuyên bố rằng tên nước nay đổi là « Mouang-Thai » nghĩa là « Nước những người tự do ».

(Messidor)

Quảng cáo ở Mỹ

NGƯỜI MỸ không bao giờ bỏ những dịp có thể làm quảng cáo. Dưới đây là hai bản quảng cáo người ta chép được ở nghĩa địa Long Island:

« Đây là di hài bà Anne Hawkins. Bà đã rời bỏ cõi thế giới này do sự buồn rầu quá, vì bà đã làm mất cái sắc đẹp tuyệt vời của bà. Tuy vậy, bà có thể giữ được cái sắc đẹp ấy nếu bà đã dùng thứ xà-phòng danh tiếng H. S. Carter et fils của New-York công-ty ».

Bản quảng cáo dưới đây còn lạ hơn nữa: « Chính ở dưới ngôi mộ này ông M. S.

nay vẫn còn ở trong Đâu xảo với tâm bình đề:

« Nhà gửi đến bằng kiện hàng bưu chính ».

(Messidor)

Cận thị có thể chữa khỏi không?

MỘT mắt cận thị là một mắt to quá và dài quá, nghĩa là mạnh quá. Việc lựa kính đeo phải rất cẩn thận, nếu không chứng cận thị sẽ tăng lên và có thể trở nên nguy hiểm. Kính phải chọn cho thật đúng mắt và do những nhà chuyên môn rất lành nghề cho đơn mua.

Chứng cận thị sẽ nặng thêm mãi mãi với những người không giữ vệ sinh cho mắt, hay nhìn gần quá. Bao giờ cũng phải đọc sách hay khâu và dưới một ánh sáng rất tốt và để mắt cách vật ta nhìn trên 33 phân. Đeo cặp kính tốt có thể nhìn thế được. Hai

MỘT NGƯỜI SỐNG 80 TUỔI ĐÃ DÙNG THỜI GIỜ RA SAO?

NHỮNG nhà chuyên làm bản thống kê không lúc nào nghĩ: Sau khi đã làm đủ các thứ, họ phân tách đến những thời giờ dùng trong cả một đời người của một ông lão sống 80 tuổi. Mỗi ngày, mỗi phút, mỗi giây dùng vào những cử chỉ thông thường như ngủ, chằm thuốc lá, thắt cravate. Dưới đây là biên tổng cộng lại những thời giờ ấy. Nhưng có ai làm bản thống kê cái thời giờ dùng để làm những bản thống kê không?

Người ấy đã ngủ trong 27 năm. Phi mắt biết bao nhiêu thì giờ, phải không? Làm việc trong 21 năm và 3 tháng. Còn đâu là luật làm việc 40 giờ một tuần lễ nữa?

Thắt cravate trong 18 ngày, 12 giờ và 6 phút.

Tắm rửa trong một tháng 24 ngày,

2) giờ và 7 phút. Ăn trong 6 năm 3 tháng 10 ngày, 2 giờ và 26 phút.

Cười trong 1 ngày, 1) giờ và 3 phút. Gửi báo chí trong 4 tháng, 1 ngày, 17 giờ và 36 phút.

Chằm thuốc lá trong 12 ngày 19 giờ và 16 phút.

Đánh răng trong 2 tháng, 17 giờ và 3 phút. Mà không môn răng.

Ngáp trong 4 ngày, 2 giờ và 26 phút mà không biết mỏi.

Cạo mặt trong 7 tháng, 18 ngày, 2 giờ và 35 phút.

Ông già 80 tuổi ấy còn lại 25 năm, 11 tháng 20 ngày và 38 phút để làm những công việc khác.

(Ở bên ta, tắm rửa, đánh răng, và đọc báo chí có lẽ không hết ngần ấy thì giờ. Nhưng chắc ăn và ngủ nhiều giờ hơn nhiều lắm.)

(Marianne) — M. dịch

ngài ốm mới khỏi

THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

HÀNG sẽ được như ý. Những bệnh thuộc về thận như: di-tinh, mộng linh, hoạt tinh, mắt hoa, tai ù, lưng đau, gối mỏi, ban đêm hay tiểu tiện, v.v. dùng đến thuốc này bách bệnh tiêu trừ. Dám cam đoan

Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholou

HẠT sạn

Chùng sang năm

Đ.P. số 4209 trong mục « Tin Thề Thào » :

Có tin đến 10 juillet này, đội ban Racing Club, đang tìm vỏ địch Bắc-kỳ sẽ đáp xe lửa tốc hành vào Nam biển đến.

Nay đã là 5 Aout. Vậy 10 Juillet này hẳn là 10 Juillet năm 1940. Rồi quá cần thận, thế mà đăng tin ngay từ bây giờ !

Món ốc

Trong bài « Phải huấn luyện cho nhân dân ta lập chí » của báo Saigon mà Đ. P. số 4194 trích đăng :

Vậy muốn đánh tan cái óc vận mạng tại hại ấy...
Tất phải dùng « phóng xết » ?

Vấn óc

Trong bài ấy :
Nó đánh tan cái óc hoàn cảnh bao học lấy ta...

Hết món óc vận mạng đến món óc hoàn cảnh. Nhưng óc sao lại bao học được lấy ta, dù là cái « óc hoàn cảnh » nữa ? Tưởng óc gì thì cũng dựng trong sọ chứ !

Dá dít ?

T. T. T. Năm số 41, mục văn



— Bác mở từ từ chứ ; tôi mới đi ô-tô lần đầu.
— Còn tôi, tôi cũng mới cầm lái lần đầu.

chương, bài Đồi chôn :

Mình hãy lại đây, lấy bàn chân xinh xắn ấy dẫm séo trên lòng ta để những lớp cát của con đường mỏng của ta còn giữ được vết dãi chân mình mãi mãi.

Sao dẫm séo trên lòng mà « con đường mỏng » của ta lại giữ được vết dãi chân mình ? Nếu phải nói văn hóa như thế mới tả được cái « đá dít » tài hoa thì quả đó là văn chương tài hoa thực.

Triết lý

Mục ấy, trong bài « Xa cách » :
Người đi một sớm mai trong sáng thường để rơi lên tầng song bao chiều vàng ủa.

Đó là triết lý tượng trưng ? Tượng trưng là mờ mờ mịt, mịt là vô nghĩa. Hết thơ khó đến văn xuôi khó, giả vờ khó.

Sen trên cạn

Nước Nam số 33 trong bài « hoa sen nở » :

— Chị cố giữ (hoa sen) cho em nhé, đừng để bướm nó trêu hoa nhé !..

Năm nay, hè đã về rồi ! Sen đã đầy hồ, trắng tinh, thơm ngát rồi ! Nhưng Bích Ngọc em đâu ? Sao không về đuổi bướm...

Nhờ giữ cũng vô ích và Bích Ngọc về cũng không đuổi nổi bướm trên hồ sen đâu.

Bướm ban đêm

Cũng trong bài ấy :

Những đêm khuya thanh vắng, khi bóng Hằng-nga soi tỏ mặt hồ thì kia...! Bích Ngọc đang đuổi bướm bên hồ.

Dù hồn Bích Ngọc biến về nữa thì hồ sen cũng chẳng có bướm ban đêm mà đuổi.

Mặt trời lạ

T. T. T. Bài số 269 trong truyện « Chiếc cang xanh »

Một lát san, tới trổng ra phía núi, thì mặt trời đã đỏ gay, to bằng cái nĩa, chỉ dọi tới ngoảnh mặt đi là trạt dần xuống núi.

Bằng cái nĩa ? Thôi bầy nói bằng cái sừng. Nhất mặt trời núi lại bao giờ cũng cao, và tất nhiên không to lắm. Mà nếu tới không ngoảnh mặt đi thì liệu mặt trời có « trạt dần xuống núi » không ?

HÀN ĐÁI SẠN



TRUYỆN CON KHỈ

(dề dâng ông Tổng-trưởng Thuộc-địa)

La-phông-Ten, ngụ-ngôn thì sĩ,

Đặt truyện xưa : con Khỉ con Mèo.

Họ Miêu ngờ nghếch đến điều,

Họ Hầu mảnh khóe ra chiều quái ranh.

Một hôm, rạo quần quanh, sạo sục

Khắp số nhà để lục cái ăn.

Nhìn trong bếp lửa, bần khoản,

Thấy mười hạt dẻ vùi lẫn giữa lò.

Miệng tắc lèm, muốn thò tay lấy,

Nhưng lại hèm lửa cháy bỏng tay,

Anh chàng đồ dít quất quay,

Nghĩ ra mưu mẹo, gọi ngay chú Mèo,

Và tán tỉnh ngọt ngào, bèo lèo

Rằng : « Chú mình khéo léo, tinh nhanh.

Bấy lâu lắm khéo thần tình,

Hôm nay đại bợm thực tình thử coi.

Kia hạt dẻ người lúi dưới lửa,

Hãy ra tay kêu thử, ăn chơi. »

Mèo nghe nói cũng bùi tai,

Tức thì thò cẳng bới, cời tro than.

Tuy lò lửa cháy ran, bỏng rẫy,

Khéo lựa chân kêu này ra ngoài

Dần dà một hạt, rồi hai,

Rồi ba... Khỉ cứ việc vơi tí tí...!

Truyện con Khỉ xưa kia là thế,

Đến ngày nay có kẻ thực hành :

Mèo là dân nước Nam mình.

Khỉ là cả bọn Phạm Quỳnh công ty.

Dạy Nước Mẹ gặp khi tai biến,

Bởi nước ngoài gây truyện chiến tranh,

Lo toan gìn giữ hòa bình,

Phải tăng binh bị giữ mình phòng xa.

Dân Nam-Việt, con nhà có nghĩa,

Gánh giang sơn cùng ghé một vai.

Hy sinh tinh mệnh, tiền tài

Đề lo phòng thủ trong ngoài cho yên.

Nghĩ công báo nghĩa đền trọn vẹn,

Nước Mẹ bèn hứa hẹn ra ân

Những điều cải cách canh tân,

Cho dân mở mắt, cho dân rộng quyền.

Phạm công-lí nghe liền vội vã

Kéo cánh... chuồn lất ta đi Tây

Yêu cầu Nước Mẹ lui tay

Trở về hiệp ước ký ngày... kinh niên.

Nghĩa là thả rộng quyền cho họ,

Được thừa cơ đề cổ dân đen

Chung qui ân báo nghĩa đền

Thằng dân sẽ được... quan len hơn xưa !

Nhưng dân hãy tin chờ Nước Mẹ,

Kẻ cầm quyền chẳng lẽ bất công.

Bòn công dãi của thằng công

Thằng ngay sảo quyết, ung dung hót phần...

TÁ MỜ

ĐỒI CHỖ Ở

Hiệu may y phục phụ nữ

LEMUR

và M. Nguyễn Cát Tường đã dọn lại

14, PHỐ HÀNG DA (RUE DES CUIRS), HANOI



của HOÀNG ĐẠO

HỒI THỨ BA

Quan phòng Trước-tác lòng chưa
thỏa
Tước tới Nghị-viên ý chưa gần.

Nói về Tân Đa trích tiên nghe Thượng chi nói riều nổi giận cầm hồ lô tung lên đánh. Rượu trong hồ lô tuôn ra như nước suối, chưa đầy một giờ đồng hồ đã tràn ra mênh mông như nước lụt, khiến lũ tiên yếu chết đuối không biết bao nhiêu mà kể. Duy có Thượng chi cười ha hả mà rằng :

— Trích tiên kia không có mắt. Cái phép nho nhỏ ấy thì làm gì nổi ta.

Nói xong bèn hóa ra một con quạ khoang bay lên trên không rồi xuống thẳng đến trước mặt. Trích tiên hiện nguyên hình cầm nén phép dùng nỗ lực đánh xuống. Trích tiên giờ hồ lô đá đánh. Được hai mươi hợp, Trích tiên không địch nổi bèn hóa ra một luồng lửa bay về phương Nam.

Thượng chi không đuổi, quay về ha hả cười, lấy làm đắc chí lắm.

Đấy nói về Ngọc hoàng Thượng Đế có một hôm ra ngự giá ở linh tọa bảo điện, hội họp cả vị thần giềng lại châu, bỗng thấy sát khí ở Nam phương bay lên ngàn ngạt, bèn sai Thiên lý Nhơn ra xem. Một giây sau, Thiên lý Nhơn trở vào tâu rằng :

— Đó là cuộc tranh đấu của Tân trích tiên với một yêu tinh xuất hiện ở An-nam quốc.

Ngọc hoàng nổi giận phán rằng :
— Thân danh là một tâu tiểu yêu mà dám hung hăng, làm kinh động đến Trẫm, đáng khếp vào tội khi quân. Vậy có thần tướng nào xuống hạ giới đánh bắt tâu yêu ấy không ?

Ngọc đế hỏi chưa rất lời, có Lễ bộ thượng-thư-tinh phủ phục tâu rằng :

— Muốn tâu Ngọc hoàng, tên yêu ấy đã có công tu luyện, cũng loài người chẳng khác gì, cứ xin Bệ hạ khá nghĩ ơn sinh hóa ban một đạo thánh chỉ chiêu an, phong cho một chức quan nho nhỏ, nếu chịu mệnh trời sẽ thẳng thường cho, vì bằng trái mệnh sẽ sai đi bắt, một

là không rồi động đến quân, hai là mở lòng hiếu sinh.

Ngọc hoàng lấy làm phải, liền sai văn-khúc-tinh viết chiếu chỉ, rồi sai Lễ-bộ kim-tinh đem chiếu chỉ đi chiêu an. Kim tinh lĩnh chỉ ra cửa Nam thiên môn cười mảy



xướng Nam Phong động bảo các tiểu yêu rằng :

— Ta nay là thiên sứ trên trời xuống, có thánh chỉ đem theo, người khá mau báo Đại vương người biết.

Tiểu yêu vội chạy vào thông báo với Thượng chi. Thượng chi vội vàng đội mũ đeo mực kính ra đón vị Kim tinh vào trong động.

Kim tinh ngồi ngoài mặt về phía Nam rồi nói rằng :

— Ta là Lễ bộ Kim tinh vàng chỉ Ngọc hoàng xuống sách phong cho người được liệt vào sổ các hàng thần-tiên.

Thượng chi vừa cười vừa nói :
— Đa tạ lão tinh giảng làm. Chẳng hay Thượng đế ban cho bí nhân chức gì ?

Kim tinh đáp :
— Thượng đế thấy nhà người giỏi về khoa mồm mép nên phong cho người chức Hàn lâm trước tác tiên.

Thượng chi mừng hơn hờ, lòng lại nhủ lòng.

— Bõ công tu luyện từ đây.

Bèn thấp hương án hương lên trời lay tạ, đoạn mời Kim tinh ở lại uống rượu tây trần. Kim tinh từ tạ về trời. Thượng chi ở lại như mở cờ trong bụng, vội vàng sai tiểu

yêu đi làm một chiếc thẻ bài ngà đề sáu chữ son đỏ chói « Hàn lâm viên trước tác tác tiên » và treo ngay ra trước cửa Động Nam Phong Báo để khoe danh cùng thiên hạ.

Từ đó, Thượng-chi ngày ngày luyện chiếc thẻ bài, cùng với bọn Kiềm thảo tiên và Đãi-chiếu tiên cùng ngồi một chiếu.

Thi giờ thắm thoát, Thượng chi tại chức đã được vài năm. Một hôm được tin Hạo-man-Du-Vương được triệu về kinh nhậm chức quang lộc tự khanh, Thượng chi nghĩ tình bề bạn bèn đặt ra một tiệc rượu tiễn chân.

Khi rượu uống đến nửa vời, Thượng chi đứng chừa lại hỏi rằng :

— Nguyên hạn vạn vương huynh nay được triệu về kinh, rồi ra chẳng mấy lúc ngồi cao, tổng đốc trọng thần, thật là nhiều niềm phúc. Như ta nay, đã có cái điểm phúc phong làm Trước-tác, chẳng hay các ngài có biết là chức gì không ?

Chúng đáp rằng :

— Cũng là một chức quan.
Thượng chi hỏi :
— Chức quan ấy mấy phẩm ?
Chúng nói :
— Độ sau phẩm.



Thượng-chi nói :
— Nhiều phẩm như vậy thì chắc là một chức quan rất lớn.

Chúng cười to đáp :

— Lớn chi mà lớn. Đó là một chức quan nhỏ, chẳng qua hơn hạng giải chiếu một nước, đến thẻ ngà cũng không được đeo, cầm như mũ cánh chuồn chỉ mọc có một cánh.

Thượng chi nghe nói hăm hăm nổi giận mà rằng :

— Sao dám khinh lão tiên này thế ! Lão tiên này đương ở Động Nam Phong xưng hùng xưng bá, nay đi làm đũa đi hầu viết thư từ cho người, thôi ta không làm nữa.

Nói đoạn rút bảo bối chạy ra công động đập vỡ chiếc thẻ bài và gỡ bảo bối Nam Phong xóa hai chữ « trước tác » đi. Lúc bấy giờ, mới hả được cơn thịnh nộ.

Bỗng tiểu yêu chạy vào dâng một bức thư, nói rằng là của Văn-Vinh-tử gửi đến. Thượng chi xem xong cười ha hả mà rằng :

— Tay này có lẽ là Quý-cốc-tử phục sinh nên mới biết rõ gan ruột ta như vậy.

Nói rồi, vội vàng mũ áo chỉnh tề đến Anonam — mới động thăm Văn Vinh-tử.

Tiểu huyên viết thư cho đệ, chỉ đề hai chữ « Chính trị » là đủ biết lòng đệ lắm rồi. Vậy xin linh ý tu theo con đường ấy từ đây.

Từ đó, Thượng chi hạ sơn đến kết bạn với Văn-vinh-Tử, bắt đầu học phép Dân quyền và Nhân quyền, nghiên ngẫm Cộng-hòa-thiên-thư và nhập giáo Tam đềm-pháp-môn. Không bao lâu, tiếng tăm lừng lẫy Thượng chi đã hóa ra một học-phật-tiền được các quái thú cùng yêu vương các nơi bầu lên làm Nghị-hàn đại-vương.

Có một hôm, Nghị-hàn đại-vương ngồi nghĩ đến phép dân-quyền, vui vẻ nhìn về tương lai rực rỡ của Nam quốc, bỗng thấy thiêu ngũ ngạt. Trong đám tương-vân, Đại vương thấy Mạc tiên châu nhân hiện ra máng rằng :

— Đồ nghiệt súc kia, người đi làm đường rồi.

Thượng chi sợ toát mồ hôi, giật mình tỉnh dậy, té ra một giấc chiêm bao. Thượng chi buồn rầu ngẫm nghĩ, không hiểu câu nói của sư phụ ra làm sao :

— Sao sư phụ lại máng ta ? Ta tu luyện để thành cảnh chúa đại tiên, Văn Vinh tử chỉ cho ta phương pháp « chính trị » kể đã là hay vậy. Hay là Văn-Vinh tử lừa ta chăng ? Ta phải hỏi cho ra mới mới được.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Bác phê linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thài ho, để rồi ho sần hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chầu vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngứa, ón lạnh, xét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1,00

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, bay trồi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đờm trắng đục dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất vọng. Uống trong 1 hộp Bạch huyết hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do : **VAN-HÓA 8, Cantonais, Hanoi**

VÔ-DINH-DÂN

323, Rue des Marins - Cholón
 ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong
 Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisnes - Hanoi

PHỤC HƯNG

Lâm Đột-tuyệt
 là cái đặc điểm của thuốc

Nhiều bạn phân nên thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của **PHỤC HƯNG Y QUẢN** bảo chế không có như vậy. Sẽ đi được tin dụng nh òn, là nhờ ở chỗ : **BÌNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.**

Bình mộng-tinh, di-tinh, nêc trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thất mạnh. Bình hoạt-tinh, nêc 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của **CỔ TINH ÍCH THỌ** là ở chỗ ấy.
 Giá mỗi hộp 1p.00.

CỔ-TINH ÍCH-THỌ
 trị Mông-Tinh Di-tinh, Huyết-tinh

(Gửi Contre Remboursement)
 Tổng phát hành phía Bắc : **VAN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi**
 Tổng phát hành phía Nam : **VÔ-DINH-DÂN 323 Marins - Cholón**
 Đại-Lý : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong.
 Nguyễn-văn-Bức, 11, Rue des Caisnes - Hanoi

NGUỜI tùy-phái cầm tờ báo của mình vừa mới mua vào bỗng kể toán đưa cho mấy người thư ký mượn coi, và nói :

« 14 Juillet nghỉ Bắc-Cầu ».

Bốn người đang nê oải, kẻ đọc báo cũ, người viết thư vạt chốc đều ngừng lên, về mặt đời ngay thành tươi tỉnh. Họ châu cả vào một tờ báo mới và đọc mấy giòng đăng tin nghỉ như đọc một việc tối quan trọng :

CÁC CÔNG SỞ NGHỈ LỄ BẮC CẦU VỀ ĐỊP LỄ 14 JUILLET.

Về đip lễ 14 Juillet, các công sở Bắc-Kỳ đều đóng cửa hai ngày thứ sáu 14 và thứ bảy 15 Juillet.

Chúng, chạc 27, 28 tuổi, thư ký tập sự, ngáp dài, né một mắt sang bên phải :

« Nghỉ ba ngày, « we-sù » Thi có đi chơi đâu không ? »

Ông thư ký già người Trung-kỳ, mắt sâu lõm, râu màu hột tiêu trộn muối, ngừng viết thư, đáp :

« Đi đâu được ! mấy bữa nay, con người tôi bị đau, được nghỉ thì ở nhà nằm uống mấy chén thuốc. »

Hai người kia, một người yên chí về cạnh tờ tờm lối thư bầy ở Đê Sơn. và một người yên chí đi chày hội với vợ, không bàn tán gì.

Quạt trần vảo quay, tiếng vu vu. Những mếp giấy cong lên, uốn thân một chiều mềm mại. Ngòi viết siết trên giấy, nghe rõ trong sự tịch mịch gần như hoàn toàn của hai phòng giấy mà ông « xếp » tây đã đi vắng. Thỉnh thoảng tiếng ho khàn khàn của người tùy phái, tiếng lầy Kiều se se của một viên thư ký già, hay tiếng gọi tên nhau — gọi cho hết thì giờ, gọi cho có chuyên — đưa bốn kéo dài ra, lấy giọng tụng kinh của nhà chùa :

— Lê... ê... Văn... an... Mỹ... y... y... y...

Và tiếng đáp lại :

— Pha... am... đình... inh... Sĩ... Y... y...

Kế tiếp với tiếng những miếng gỗ cụng giấy đập mạnh xuống bàn ở buồng ra trả lời buồng kia, và tiếng cười khúc khích của mọi người.

Xa lắm, tiếng cạo sơn trên những chiếc tàu chạy biển lớn, những nhát búa đều đều, nặng nện.

Đàn chim sẽ tíu tíu trên mái ngói, gọi nhau, rồn nhau, nhộn nhịp, ca ngợi sự sống vui vẻ và lành lặn. Cây ngoài vườn xanh tươi, ánh nắng nở rộ trên lá. Giòng sông Cẩm nao nao những con thuyền reo sóng trôi qua.

Tất cả những cảnh vật ấy sống, mê mải và hoạt động, từ cái mếp giấy trong phòng tới đợt sóng ngoài sông. Duy chỉ có bọn thư ký là nê oải, sự sống của họ ngừng trở lại, như bị chằng buộc vào đầu mũi kim chiếc đồng hồ treo trên tường với nhợt, và lớn vồn với khói thuốc lá đốt hết điều này nối đến kia.

Chúng đã chán ngán hết sức về cái cảnh đời công chức sống trẻ trung, tạm bợ này. Chàng thấy người mệt mỏi, đầu óc nặng nề trong suốt tám giờ đồng hồ ngồi mụ mẫm ở sở. Chàng đã tập không suy nghĩ gì trong tám giờ ấy, coi như mất hẳn, xóa bỏ hẳn trong một ngày của mình.

Cộng với tám giờ ngủ, hai giờ để ăn, đời chàng một ngày chỉ còn có sáu giờ. Nhưng sáu giờ ấy lại



MỘT NGÀY RU'ỒI NGHỈ

TRUYỆN NGẮN của LAN SƠN

còn là của những ông bạn vô vị, vô duyên, của bà cô, bà di, của mấy đứa học trò mà chàng phải chân đạp thêm để lấy tiền. Rút lại, có ngày chàng không có lấy một phút nào là của chàng, của sự suy nghĩ, của sự sống trong lòng chàng, sự sống kín đáo và sâu sắc.

Chàng ngạc nhiên và thất vọng thấy đời mình sao lại vô vị đến thế được, sao lại dần tiến tới thế được ? Chàng băn khoăn thì nghĩ rằng : mình ham sống, thế mà vẫn mong cho những ngày đi làm chóng hết giờ, chóng tới chủ nhật. Chỉ qua ngày này là tiếc ; còn sáu ngày kia, chàng đã bán rẻ để lấy vài chục bạc mất rồi, nên tuy chúng bị rút ở đời chàng ra, mà chàng lại lấy làm mừng nữa. Sự trái ngược chưa chút ấy chàng biết không thể mất được nếu chàng không có một nghề tự do, nếu chàng mãi mãi còn là một công chức.

Công chức ! Chàng đưa cặp mắt

thất vọng nhìn một lượt bao « đồng sự » quanh mình : Lão Thi, thư ký hạng nhì sau 22 năm, 6 con, có hàng lâm và có 300p. vợ Tây đen, tháng tháng vẫn bị trừ lương. Lão Sĩ, thư ký thượng hạng hạng nhất, còn hai năm nữa về hưu, 8 con, vợ buôn bán, chông cho vay lãi khắp sở.

Đấy là hai cái đích đặt rõ ràng trên bước đường tiến thủ của đời chàng.

Một là ngoi lên đến hạng nhì rồi về hưu, với một đàn con và đám món nợ, hai là lên tới thượng hạng hạng ba rồi quay về trông cửa hàng cho vợ. Giỏi lắm, khéo luôn lọt lắm thì giống lão sau này, đen đủi ra thì chịu số phận lão trước. Hai đảng cùng thế, cùng là tới một sự bế tắc vô vị một cách to tát và trống rỗng.

Mới đây chàng còn trông mong và hy vọng vào bọn công chức trẻ tuổi. Chàng cho rằng họ là những đồng sự mới, còn sắc cạnh và còn nể nết, mặt chưa lỳ và chưa mất tình như

đồng xu nhẵn, tiếng kêu cũng rộn rã và thanh tao hơn. Nhưng khi gần họ, chàng thấy tay họ là những đồng mới, nhưng cũng cùng đúc một khuôn, cũng bị tạo ra từng lữ một, từng lớp một.

Có khác là ở chỗ cuộc đời vô vị của họ làm ý hơn, ích kỷ hơn. Ích kỷ một cách công nhiên, tự đắc, chứ không lẫn lút và sâu sắc như bọn phân gia. Thay vào đình đồng, sập gụ, họ có những bộ salon tối tào, những chiếc giường cạnh thiếc sáng loáng, thấp lẹt. Ảnh tài tử « mền bạc » lồng kính thay cho cầu đối sơn son thiếp vàng. Chuyên phong-tinh thay cho Tam-quốc và Thủy-Hử. Thay vào cuộc tỏ tằm xuất sắc, họ có những buổi dạo phố thâu đêm, miệng nói tục, và ý nghĩ tục.

Chàng lấy làm ngạc nhiên khi ở sân ban bóng chuyền trong nhà hội quán của Công chức, một bữa vì một sự xích mích, chàng đã vắng tục hơn hết mọi người. Chàng chưa chút nghĩ tới những lời đùa cợt thô lỗ và quá đáng của các bạn trong đội bạn, những câu châm chọc bần tiện và vô nghĩa lý. Họ hiểu trẻ trung là chế diễu, là vắng tục.

Chàng nhận thấy, bất kỳ ở đâu, như đã quên với sự uế oái, sự chênh mảng đối với công việc sở, và bất kỳ đối với công việc gì, — với thể thao cũng vậy — công-chức cũng đem vào sự cầu thả, sự nhỏ nhen của nghề cạo giấy. Chàng mỉm cười và tự lấy làm may khi nghĩ rằng mình chưa phải ở trên sân thể thao những trò nhỏ, có những ông phảu ngược vọt môi ông tham « soi » một quả ban trước và những ông đốc nhường ông huyện một trái bóng chuyền sang bên đối phương.

Tuy vậy, Chung cũng phải nhận rằng: trong khắp bọn vô vị ấy, cũng được một vài người còn chăm đọc sách, báo, và lại trong bọn ít ỏi này, độ một người còn bán khoán nghĩ tới mình, biết sống một cuộc đời ở bên trong, mành liệt và sâu sắc. Nhưng họ lại là ít người bị bọn công chức cho là không cùng cách. Họ thần nhiên đọc sách trong sở và ngồi lì tám

NGƯỜI BẠN HANG NAM

ĐẾN BAO GIỜ MỚI RA?
— KHÔNG LÂU! CHỈ ĐỘ
GIỮA THÁNG NOVEMBRE 1939.
VÀ SẼ XUNG TÊN LÀ
NGƯỜI BẠN 1940

chín năm không được ăn lên.

« Ngày mai chắc có circulaire (1) nghị phải không? Nhật trình đăng thì chắc sắp có circulaire... »

Câu của người thư ký già buđng bên sực nhắc chàng nhớ tới ba ngày nghỉ sắp tới.

Chàng mỉm cười, ngờ vực cái ý vị của ba ngày ấy, « ba ngày nghỉ thần xác », hay « ba ngày nhọc thần xác », vì các bạn của chàng chỉ đợi tới ngày nghỉ để thức đêm cho đã, hút sách hay lẩn mò các nơi nhà chứa, cò đầu.

Ngày mai nghỉ, tha hồ ngủ! Sáng chủ nhật là sáng ngủ, sáng đèn tội cho tối hôm trước. Chín giờ mới dậy. Mười giờ dạo phố. Mười hai giờ ăn. Ngủ trưa. Bốn giờ dậy. Coi chớp bóng. Bảy giờ về. Ăn. Mười giờ ngủ để lấy lại sức mai đi làm.

Cái thời khắc biểu ấy, chàng đã thuộc lòng và vô tình chàng đã tuân theo mọi khoản.

Sáng thứ bảy nhẹ nhõm nóng ruột nhưng vui vẻ hơn mọi ngày. Cái đồng hồ chạy đều đều không si si như ngày thứ hai hay thứ ba.

Caua về, tất cả hy vọng, tất cả « tương lai » còn xinh đẹp và trọn vẹn.

1) Từ thông sắc

Tối thứ bảy nhàn nhạt, bộ quần áo trắng bắt đầu nhàu với lòng mong ước bắt đầu xuống... Không có gì lạ: hàng phố đóng cửa sớm quá, ít thiếu nữ xinh tươi đi dạo mát quá. Hảiphong thu lại một cái phố Đâu-cầu nhỏ hẹp và ngăn ngắt. Từ trai lính đến nhà hát tây, thế là hết. Lượn lối bốn mươi lần là cùng, gối mỏi rồi, người thừa rồi, đèn bớt sáng. Bọn xe ô-tô của sở vệ-sinh, ra làm việc lúc nửa đêm, đuổi chàng với các bạn về nhà hay vào tiệm hút. Thế là qua hôm thứ bảy, đêm mong mỏi, chờ đợi suốt cả một tuần.

Có bọn nhà ngay giữa phố Đâu cầu đã nhất định đóng đồ ngay hé trước cửa. Cứ bảy giờ tối, cơm nước xong, quần áo tề chỉnh, đầu tóc bóng mượt, họ ra đường đấy, ngắm người qua lại, rồi khi hàng phố đóng cửa hết, thuê một giờ xe đôi một, dạo vài vòng xuống quần-ngựa, hay Cảnh-gà. Họ làm ra bộ hào phóng của khách làng chơi để « chị em » gọi với: « Này anh Đổng! lại em bảo cái này này... » Thế là đủ cho họ thỏa « rong linh », và họ có thể về nhà ngủ yên được.

Chung nhớ tới cách dùng thì giờ của mình, ngày chủ nhật đã qua. Một ngày vô vị! Nấn nót xong cái cavat mới mua tối hôm trước, chín giờ rưỡi sáng ngày hôm đó chàng ra đường đi dạo hai vòng Đâu-cầu rồi lên phố tây lấy ba cái vé chớp bóng. Ba cái vé ban ngày đó dùng để tổng tiền mấy ông bạn chưa vợ ở chung nhau một cái nhà, để các ông ấy có chỗ chú nằng giữa trưa, và cho chàng mượn cả gian nhà tiếp một người « bạn gái ». Sau những câu chuyện trò nhạt nhẽo và một hồi nài ép vô hiệu, chàng trả lại nhà bạn, ra phố với một sự hậm hực trong lòng, và một cơn nhưe dẫu dữ dội. Sáu giờ uế oái, chàng cùng các bạn vào một hiệu cao lâu ăn một bát mì, và ngồi già dăm tới tám giờ, đợi tới lúc ra vườn hoa nghe hòa nhạc. Những vòng bách bộ bắt rứt và hết hy vọng gặp « một sự gì lạ », chàng cùng các bạn lại dạt vào một tiệm bán thực phẩm khác, ngồi kể cà cho tới gần mười một giờ...

Quạt trần vẫn quay vu vu, như ru ngủ bọn công chức mệt mỏi, không ý nghĩ. Chung lơ mơ nhận thấy rằng rồi chủ nhật tới cũng sẽ giống những chủ nhật đã qua, và để tay lên mép, Chung như đã sờ thấy bộ râu mầu hạt tiêu muối của ông phân gia ngồi bên, dính ở đấy.

Lan Sơn



Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

10 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố HỘI VŨ)
TÉL. 242

AI MUỐN ?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngon vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với Tổng phát hành

Maison Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo làm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân thể.

GIA HÀ

Bói

— Ông sẽ kh... đến năm 32 tuổi.
— Rồi sau ra sao?
— Đến năm ấy, ông sẽ quen đi.

Khám bệnh

— Bác sĩ có thể nói tại sao chân trái tôi lại bại đi thế này không?
— Vì niên tuổi của bà quá cao.
— Tôi dám cam đoan rằng ông làm to, vì chân mặt của tôi cũng một tuổi với chân trái, thế mà nó không bại một tý nào cả.

Chơi chày

— Tôi lấy làm buồn rầu vì con gà nhà tôi qua vườn nhà ông phá phách.
— Không sao! con chó nhà tôi vừa cắn con gà nhà ông.
— Thế thì khéo quá! Ừ, ô tô nhà tôi vừa dẽ chết con chó nhà ông.

Bạn chi thân

— Anh B. nhớ nhé, chỉ nội một tháng nữa là tôi cưới vợ, nhờ anh phù rờ giúp.
— Ô! anh cứ tin ở tôi... không khi nào tôi bỏ mất một người bạn, nhất là trong cơn hoạn nạn.

Làm chứng

Hai cậu mợ ầu đã với nhau phải giải đến sờ cằm. Có một người bạn đi theo.
Ông cầm hỏi người bạn:
— Anh có thấy rõ sự cãi cọ từ đầu



Của H. Thu.

đến dưới không?

— Có, cách đây đến hai năm kia.
— Sao, hai năm?
— Phải, chính tôi là người làm chứng trong việc hôn nhân của họ.

Của X. Dương

Không có cha

Quyền mới đến trường học lần đầu. Thầy giáo hỏi nó:
— Cha anh ở đâu và làm việc gì?
Nó đáp:
— Bầm thầy, con không có cha.
Thầy giáo lại hỏi:
— Thế anh ở với ai?
Nó tự nhiên đáp:
— Bầm thầy, con ở với ba con, với mẹ con và với mấy đứa em con.

Của N. Thiên Hoá

Giỏi giỏi, tốt tốt.

THAY. — Chữ táy « bon » nghĩa là gì?
TRÒ. — Thưa thầy nghĩa là tốt hay giỏi.
— Thế bonbon nghĩa là gì?
— (Không lưỡng lự) là giỏi giỏi hay tốt tốt ạ.

Nhịn nhục.

Bà cố Tư một cái u đầu. Thầy hỏi:
— Bà, sao mày lại cố nó?
Chưa kịp trả lời, Tư đứng dậy nói:
— Thưa thầy không can gì ạ, một sự nhịn là chín sự lành.

Được một chốc Nam cũng cố Tư một cái rồ đau.

Thầy liền hỏi:
— Nam, sao anh lại cố nó nữa?
Như là trước. Tư cũng vừa nói vừa khòe:
— Thưa thầy không cần gì, vì hai sự nhịn là mười tám sự lành ạ, hi hi!

Trong phòng ngủ.

TOE. — Tý, mày ngủ chưa?
TÝ. — Tao chưa ngủ.
TEO. — Thế mày ngủ chưa?
Của N. P. Quý, Hadong.

Đạy trẻ.

BA LÝ. — Nay bà bá, sao những đứa trẻ này trông chúng nó lúc nào cũng buồn thiu.
BÀ BÁ. — Ờ, tôi đánh chúng nó

tội tở của người chủ.

2.) Người thợ ốm phải xin phép nghỉ về quê, chủ cho về mà trả lại ít tiền. Đến khi khỏi ra làm, chủ đuổi không cho làm nữa và giữ tiền đó. Như thế có thể kiện lại phòng Lao động được không?
— Được. Người chủ không có cơ gì để giữ lại món tiền đó. Về cơ đuổi cũng phải bồi thường cho thợ.

Hoàng Văn, Thanh Hà. — 1.) Vua và Hoàng hậu sang Pháp làm gì? Biết rằng không phải tránh nắng, hay chỉ là đi chơi?

— Chính thức thì Vua và Hoàng hậu ngự sang Pháp để nghỉ ngơi và thăm chiếc làn dài lộng lẫy mới tựu ở Cannes. Nhưng nhiều người cho rằng nhà vua sang Pháp để xin chính phủ Pháp cho Trung Bắc-kỳ trở lại theo hòa ước 1884. Việc này tuy chưa có tin chắc chắn, nhưng phỏng đoán và các báo giới Bắc-kỳ đã phản đối.

2.) Bao giờ cũng tra sự công bằng - thế mà báo nào hay nói chuyện phải trái gần đây được công bằng thường hay bị đóng cửa, tại sao?

— Tại sao? Nền Trời không biết thì chúng ta biết. Tuy vậy, dưới quyền bảo hộ của nước Pháp dân chủ, tự do, bác ái và nhân đạo, làm gì có những chuyện ấy? Đó là có tưởng tượng mà thôi!

suốt ngày về cái tội ấy, mà cũng chịu không thể dạy được chúng.

Tôi sẵn lòng đợi.

Trước khi đưa lên đoạn đầu dài quan tòa hỏi tội nhân bị kết án tử hình:

Q. T. — Anh muốn gì lần cuối cùng?
T. N. — Bầm quan lớn, tôi chỉ thèm ăn quả cam sành, dầu chết đi tôi cũng được mát ruột.

— Cam sành à? Nhưng bây giờ chưa đến mùa.

— Không ngại gì ạ, tôi sẵn lòng đợi.

Sớm quá.

L. T. — Nay bà nó ạ, giá sang năm hằng ca Toe hằng thì đậu bằng sơ học yếu lược thì hay quá.

VỢ LÝ TUỆT. — Sao vậy?
L. T. — Năm ngoái làng lấy khao những ba trăm rưỡi kia và lại một con bò mang xuống dưới quán dẽ lẽ thân. Năm nay rút xuống hai trăm, sang năm hẳn lại rút nữa.

Còn tốt.

Bà Vành vào hiệu mặc cả mua cái đồng hồ cũ. Hân trông thấy một cái ngay cạnh đấy rất ưng ý, liền hỏi:

— Cái này còn tốt không ông?
— Còn chạy tốt lắm ông ạ. Nhưng phải biết dùng mới được. Vì dạ: khi nào nó chỉ đúng mười hai giờ trưa và đánh sáu tiếng chuông, như thế là gần ba giờ chiều.

Lily, Hanoi. — Sự lo nghĩ phiền muộn nếu có thể làm người ta già, xấu đi, có thể làm người ta không lớn được không?
Nghe nói người Nhật mới nghĩ ra một cách (methode) tập cho người cao lên, và cao lên được 25cm. Không biết có thật hay không? Người mình dùng có được không?
Cái methode ấy có bán ở bên này không? Và bán ở đâu.

— Sự lo nghĩ không có ảnh hưởng mấy đến độ cao lớn của thân thể, nhưng ảnh hưởng đến sức khỏe. Tôi không được biết cách tập ấy ra sao, nhưng người Nhật, vốn lùn, vẫn có cách tập và nuôi dưỡng riêng những người chuyên làm nghề đồ vật: thường thường các đồ vật rất cao — 1th.70 đến 1th.90 — và rất nặng — 80 đến 100 cân. Những cách ấy lưu truyền và giữ bí mật trong các môn phái vật với nhau. (Phương pháp tập cao thêm từ 10 đến 20cm. Viết thư cho Ren. Esthétique sur. P. 141, Rue de Flandres Paris 19e).

HỘP THƯ

Thầy Phương. — 1.) « Methode Naturelle » của Commandant Voibert-Système Müller, của Müller, và « Gymnastique Svedoise » của nhiều tác giả khác. Hỏi mua ở các hiệu sách bên Pháp hiệu Haebette, Bd. Haussmann Paris, hay nhờ các hiệu bên này mua hộ.

2.) Thuốc bổ ta hay tây cũng thế, cốt nhất là hợp với tạng và bệnh của mình. Thiếu máu do nhiều nguyên do khác nhau; uống nước thịt bò tươi ếp rất tốt.

Có Ngọc Hồng, và nhiều người khác. — Ecole Universelle: 59 Bd. Exelmans, Paris (16e) cours A. B. C. de Rédaction: 12 Lincoln, Paris (8e).

Cùng tất cả các bạn có câu hỏi có thể cách pháp luật — xin các bạn vui lòng chờ, trong số sau chúng tôi sẽ trả lời nhiều bạn. Và xin nhắc lại rằng không trả lời những câu hỏi về một vài trường hợp riêng cho từng người.

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

— Nếu hai vợ chồng cùng bình thường cả, thì sự chưa đẻ là một việc thường, không đáng ngại. (Người đàn bà chỉ thụ thai trong một vài kỳ hạn mà thôi). Còn nếu lâu quá không sinh nở, thì nên ngờ người đàn bà hay đàn ông hoặc có bệnh, hay có tật không thường. Những nguyên do của sự không con rất nhiều, hoặc là một cơ vi hình thể của cơ quan, hay vì bệnh. Nhiều trường hợp có thể chữa khỏi được. Nếu đến hỏi bác sĩ.

Naman, Hanoi. — Tại làm sao người đàn bà đẻ được một đứa con đã lớn mà không thấy đẻ nữa? Người ấy vẫn còn trẻ và khỏe mạnh, cả người chồng cũng thế.

— Cũng do những nguyên do như trên. Nên đọc bài « Sinh đẻ tự do » đã đăng ở mục Trưng Tin trong Ngày Nay

Melle Trương-Thị, Phnom-Penh. — Làm thế nào thức uống đêm cho khỏi mệt? Có người uống cafe để thức, Cafe có làm hại sức khỏe không?

— Thức suốt đêm thì bao giờ cũng mệt. Muốn khỏi mệt chỉ có một cách công hiệu nhất là... đi ngủ. Cafe kích thích bộ thần kinh khiến ta dễ thức, nhưng dùng luôn có hại.

Melle Trương-Thị, Phnom-Penh. — Nếu do quần áo trắng bằng hàng hoặc vải dính sét thì làm sao hết?

— Rửa xà-phòng thì hết. Đất sét không phải là một thứ dễ dính vết bẩn. Nếu cần cho ít dấm cũng tốt.

Đinh Bắc Sĩ, Bắc-ninh. — Các cụ thường bảo, số hay bị bệnh gì phát kiết của cháu, cụ liền, sao « Ngày nay lượng lợi » lại nói ăn chanh có thể khỏi bệnh số rất thường hẳn?

— Dường chanh chỉ có lợi riêng trong bệnh sốt thương hàn (fièvre typhoïde). Còn nhiều thứ sốt khác, mỗi bệnh khác nhau. Tuy vậy chanh không có hại gì.

Hữu Văn, T. V. H. — Càng uống trắng thật sạch trên miệng rồi so để hương nước mưa giữa trời. Vậy có cần lọc sữa đun sôi nước

ấy không rồi hằng uống?
1. — Nước mưa trong, không cần phải lọc vải — mà lọc vải không ăn thua gì. — Nhưng nước mưa thiếu nhiều chất muối (se's minéraux) uống không tốt, nước đun sôi lạnh nhưng khó tiêu. Nên dùng nước giếng hay sông lọc bằng « lọc sứ » — (filtre Chamberlain), hay bằng than và cát, lối thường dùng.

2.) Bà trả lời một câu như thế Xem N. N. các số trước.

N. H. B. Hanoi. — 1.) Tiền chủ đối với thợ cứ nói những điều bất nhã như: thàng họ thàng kia, hay chúng mày, chúng nó thì thợ nên đối lại bằng cách nào và có luật nào ngăn cấm không?

— Câu hỏi này đã trả lời một lần. Nay xin nhắc lại: sự đối đãi giữa chủ với thợ cũng như giữa các người khác, không thuộc vào luật lao động. Không ai được có quyền dùng những tiếng gọi bất nhã với nhau cả. Ta nên lấy lời lẽ phải chăng và đứng đắn nói lại cho chủ biết thái độ không lịch sự của họ. Tuy người chủ nhỏ nhen vẫn có thể tìm nhiều cơ để đuổi thợ được, nếu là người hay thù vật. Một người chủ hiền biết không bao giờ đối đãi với thợ như thế. Sự này có một phần cũng là tại ở người thợ xưa nay vẫn tự coi mình như

Advertisement for Chemisette fabric. Text: Về mùa hè lại trong lúc vải đắt, công cao này dùng CHEMISETTE tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền. Manufacture CU GIOANH 70 Rue des Eventaills, Hanoi - Tél. 525. La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin.

NGƯỜI VƯỢT NGỤC

THẾ - LỬ dịch

(Tiếp theo và hết)



À già hỏi :

— Ông không biết bơi sao ?

Rulan lạnh lùng đáp :

— Hừ, bà định nói đùa bản không, tôi không biết bơi, mà già tôi biết nữa tôi cũng không có sức vượt qua hơn mười một cây số trên mặt một cái hồ mà nước nghe đâu lại lạnh như băng. Thế tức là tìm lấy cái chết.

— Ô không! tôi không tưởng rằng ông có sức bơi qua hồ đâu, tôi chỉ nghĩ đến cái súng máy của tôi hiện còn ở ở bên hồ, ngay gần đây...

— Có thuyền à ?

Rulan ngừng lên nhìn bà già; trong mắt hẳn vừa loe lên những tia sáng hy vọng.

Nhưng sự hy vọng phút chốc đã đổi thành sự ngờ vực. Hẳn nhắc lại câu hỏi :

— Có thuyền ? Nhưng đây có phải là một thứ bẫy để lừa tôi chăng ? Người ta đâu lại sẵn lòng làm ơn cho một tên vượt ngục, một tên giết người ?

Người đàn bà đáp :

— Tôi không nghĩ thế. Tôi lập cách cho ông trốn thoát là cốt để thoát nợ một người khách nóng nảy dễ thương mà trong tay lại có súng lục. Ngày trước tôi đã nhiều lần nghe ông than sinh ra tôi bảo rằng sự nóng nảy và một khẩu súng không đi đôi được với nhau... Câu nói ấy đã lùa lăm rồi, từ cái hỏi cha tôi dạy tôi hẳn... Mà tôi thì tôi không muốn, không muốn một chút nào, đem mình làm cái đích bắn cho một người mà sự lo sợ làm tay run lên như thế kia... Nhưng hãy trở lại chuyện cái súng máy : máy vẫn chạy được, mà dùng cũng không khó khăn...

— Cái đó không lo, đã có tôi. Những súng máy tôi coi dễ như trò chơi của trẻ.

— Có lẽ dùng súng ông sẽ đến được nơi có đường xe lửa mà không phải qua những chỗ có lính canh.

Rulan nhướn một miệng cười đi kỳ làm lộ hai hàng răng của hẳn. Việc cho mượn cái thuyền phúc đức ấy để trốn làm cho hẳn vui mừng lắm. Tuy vậy hẳn cũng còn một đôi chút nghi ngờ. Hẳn khẽ nói :

— Chẳng biết tôi có thể yên bụng tin được không ? Sau sự giúp đỡ này liệu có ăn một điều gì chẳng lành không ?

Bà già lên nói, giọng kiểu cách hợp với câu nói vào về của bà ta.

— Không thể tin cần được một người nào hẳn là một sự cay đắng gồm ghê !... Thôi không nói đến chuyện cái súng máy nữa. Cơ sự thế này thì có lẽ tôi đành phải tạm quên rằng trong tay ông có khi giới, để mà tìm lấy cho ông một chỗ ẩn đêm nay.

Rulan chưa kịp trả lời bỗng nghe thấy bên ngoài có tiếng khả nghi : Đó là tiếng một chiếc xe hơi, đang 'lời gào, và quyết nhiên chỉ tới nhà này ; con đường trên đó xe hơi đang chạy không dẫn đi chỗ nào khác. Tiếng phạch rít, và tiếng sỏi lao sạo. Người vượt ngục hạ thấp giọng xuống nói :

— Có người...

Hết sức bình tĩnh, bà già đáp :

— Hẳn chỉ lại là ông cháu cảnh binh Kay. Thành thạo lại có tới ông ta đến đây xem tôi có được yên ổn không. Ông ta thấy tôi ở một mình đây, thường không được



vững tâm, và đó là cách ông ta săn sóc đến tôi...

Rulan đã đứng dậy. Mặt hẳn tái đi và khắp người run sợ ; hẳn ra hiệu bằng cái súng lục cầm ở tay. Hẳn bảo người đàn bà, giọng nói lạc đi :

— Hãy gượng đã ! Bà ra mở cửa xem, nhưng nếu bà tổ giác tôi thì bà sẽ phải khổ. Thế nào tôi cũng bắn chết bà trước khi họ bắt tôi. Tôi sẽ giết cả bà lẫn người ấy...

Bà già vẫn không mất vẻ bình tĩnh :

— Khiếp, ông này mới hung dữ làm sao ! Ông đừng lo, tôi không có ý tố cáo ông cho người ta bắt đâu. Tôi còn muốn sống ở đời lắm, vì còn một vài việc quan trọng tôi cần phải tính cho xong trước khi

trở bỏ trần gian.

Người bên ngoài gõ một tiếng nặng lên một cửa. Bà già đứng dậy và thông thả bước ra. Bà ta khập khiễng mà đi, và phải chống gậy. Nhưng đối với hạng người tuổi tác như thế, bà ta thực có can đảm đi thường. Rulan trong lúc nhìn theo bà già, không khỏi nhận thấy điều đó. Hẳn đã lộn vào sau cánh cửa mà bà già vừa mở, và tay đưa cái miệng súng lục vào sát lưng bà ta.

Một giọng nói cứng cỏi nhưng tử tế ở ngoài hỏi vào :

— Chào bà. Ở đây không xảy ra chuyện gì chứ ?

Người đàn bà thưa :

— Chào ông chánh. Vàng, cảm ơn ông : đây vẫn được bình thường. Đêm nay ông đi tuần khuya nhỉ ?

— Vàng, quả có khuya thực. Là vị hiệu có một tên vượt ngục đang lẩn lút quanh quất đây. Người ta chắc nó trốn ở khu rừng này. Cho nên tôi tưởng nên qua đây hỏi thăm bà để cho yên bụng... Vậy bà phải đề phòng cẩn thận đấy nhé, đêm nay cửa lớn, cửa sổ đều phải đóng chặt. Và đừng có để cho một người nào vào đây...

— Vàng, cảm ơn ông chánh, tôi xin cần thận.

Cửa đóng lại, người đàn bà vặn chìa khóa, đẩy gióng cửa, đứng như việc Rulan đã làm lúc lên vào nhà.

Rulan thổ dài một tiếng nhẹ mình. Hẳn thấy hai chân mình rã rời và mồ hôi đầm trên trán. Mồ hôi run bắn bắn. Trong đôi mắt lơ lơ chỉ hiện ra một vẻ khiếp sợ điên cuồng. Hẳn lẩm bầm :

— Chúng nó đuổi đến nơi rồi ! Những con chó săn quý bất kia đã tìm thấy tâm tích của mình !. Ta phải chuẩn bị ngay mới được. Chúng nó biết rằng ta cùng đường liêu trốn vào rừng. Thế thì chúng sẽ tóm được ta mất ! Chúng sẽ bắn theo ta ! Chúng sẽ giết chết ta !

Người đàn bà nói :

— Chích ông, ông cũng đã giết người không thương, ông không nhớ sao ?

Hẳn không giữ được, phải thú nhận :

— Phải, tôi có giết một người trẻ tuổi thực ; nhưng là việc bắt cóc dĩ, tôi có rập : làm giết hẳn đâu ? Tên hẳn là Stanton, Pierre Stanton. Tôi bắt buộc phải giết hẳn, nếu không hẳn sẽ tố cáo tôi.

— Tôi đọc báo thấy nói rằng bình như ông đe nẹt bức bách nó nhiều quá, đến nỗi hẳn phải dọa sẽ đưa ông ra tòa...

Rulan nổi giận, nói to :

— Bà im đi ! Đó là những điều nói láo ! Về lại chuyện đó không cần đề tâm đến ! Việc quan trọng với tôi trong lúc này là phải trốn khỏi đây ! Thế cái súng máy ấy... hiện ở đâu ?

— Cái súng ấy buộc vào cầu bến ở bờ hồ...

— Không phải là một cái bẫy để lừa tôi chứ ? Bà già này, bà phải biết, nếu bà định tìm cách lừa tôi thì...

(xem tiếp trang 21)



NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

... MỘT NGƯỜI ĐI THƯỜNG : VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN ;

... BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

... MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

... MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI
NAY

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán vợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cậu ấy đang ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa!



— Thuốc VAN-BẢO là cứu-tình của tình yêu. Khi trước nếu họ ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hân, riêng sầu...

Thuốc VAN-BẢO mạnh gấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VAN - HÓA

5, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ - ĐÌNH - DÂN

323 Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai - Linh 60-62 Cầu
Đất H.iphong, Nguyễn-vân-Đức
31 Rue des Caisses Hanoi.

Báo giới Bắc-Kỳ

Xin ân xá chính trị phạm

THƯ GỬI

Ông Tổng-thống, nhờ ông
Tổng-trưởng bộ thuộc-địa
và ông Toàn quyền Đông-
ương chuyển đạt

Bẩm Ông Tổng-Thống,
Chúng tôi là chủ nhiệm các tờ báo ở Hanoi, lấy làm hân hạnh xin ngài mở lòng nhân từ chú ý đến số phận các chính trị phạm Đông dương, hiện đương bị giam ở các nhà lao Đông dương và Inini.

Tuy không có bản thống kê của chính phủ, nhưng chúng tôi cũng có thể ước đoán được rằng số tù còn lại hiện nay độ 1500 người tất cả.

Trong số ấy, có nhiều người đã ở tù được 10 năm, nghĩa là ngay từ hồi nhân phong trào dân chúng sôi nổi, người ta đã phạm nhiều điều lầm lạc trong xử sự án. Những người mới bị kết án phần nhiều là những nhà báo độc lập, những thợ bãi công, những người lập các hội Ái-hữu v.v. Cách kết tội họ thì thiên tư, gắt gao quá, nhiều khi lại chẳng có chứng cứ gì chính đáng.

Chế độ lao tù của chính trị phạm ấy lại càng hà khắc. Cứ xem số người chết trong nhà lao và các người mắc bệnh phổi cũng đủ biết chế độ ấy đáng ghê sợ biết chừng nào. Nhiều khi những quyền lợi nhỏ mọn đáng lẽ tù chính trị được hưởng cũng bị người ta tước bỏ nữa : vì người ta đã liệt những người chính trị phạm ấy vào hạng bán-chính-trị, — 168 người trong số 259 người chính trị phạm ở Ben-methoul, 131 người trong số 248 người chính trị phạm ở Côn đảo đều bị liệt như thế và nhất riêng và đối đãi như thường phạm vậy.

Chúng tôi nhận rằng từ trước đến nay cũng đã có nhiều cuộc ân xá, và dân giảm. Tuy chính sách ấy đã có những kết quả tốt, nhưng chúng tôi phải thành thực mà nói rằng những chính sách ấy thiếu thốn và ít ỏi quá. Ngoài ra chúng tôi lại xin ngài đề ý đến số phận những người được tha, những người này chỉ vì không hưởng luật đại xá nên thường bị ngăn trở trong công việc tổ chức lại đời sống.

Trước tình trạng ấy và nhân dịp

ông Tổng thống được tái cử, Lễ Hưng Quốc khánh niệm, và nhất là kỷ niệm lần 150 của Đại Cách Mạng Pháp, chúng tôi nhân danh cái chính sách khoan hồng mà chính các nhà cầm quyền thường tuyên bố, xin ngài:

1.) Tổng đại xá cho chính trị phạm
2.) Chuyển những án phạt thuộc (biệt xứ, quản thúc) cho những kẻ đã được tha và những kẻ sắp được tha để giúp họ kiếm kế nuôi thân;
3.) Lập một chế độ chính trị cho chính trị phạm ở khắp các nhà lao tù.

Chúng tôi tin chắc rằng chỉ có những chính sách ấy mới cứu được hàng trăm nhân mạng hiện đương ngổ ngoài và mới an ủi được những gia đình có những cha mẹ, con, anh em bị ở tù.

Trình ngài bản nguyện vọng này, chúng tôi tin chắc rằng chúng tôi đã diễn đạt được những nguyện vọng sâu xa của hầu hết dân chúng Đông dương.

Vì tình thế nghiêm trọng, vì lẽ cần thiết mà hai dân tộc Pháp Nam phải đoàn kết với nhau trước hiểm nguy chung, chúng tôi mong rằng chính phủ Pháp nên thể tất lời kêu gọi của dân chúng Đông dương.

Hanoi, ngày 1er. Juillet 1939

Ký tên — Chủ nhiệm của 30 tờ báo ở Hanoi:

Tuần-báo Đền-bà, Tiểu Thuyết thứ năm, Con Ông, Notre Voix, L'Effort Indochinois, Đời Nay, Thế Giới, Ngày Mới, Tiểu Thuyết thứ bảy, Thời vụ, Người Mới, Việt Đức, Tân Việt Nam, Tao Đàn, Trung Bắc Tân Văn, Ngày Nay, Đông Pháp, Hanoi Soir, Việt Báo, L'Annuaire Nouveau, Nam Cường, Phụ-Nữ, Tiểu Thuyết Nhật Báo, Quốc Gia, Demain, La Tribune Républicaine, Chính Trị Tuần Báo, Đông Tây, Nước Nam, Bắc Kỳ Dân Báo.

(Độc-giả sẽ nhận được một bản sao lại bức thư trên. Đề lời kêu gọi chính đáng ấy chóng được kết quả, chúng tôi mong các bạn sẽ vui lòng ký tên xuống dưới những hàng sau đây cũng sao lại dưới bức thư.)

Sau khi đọc bức thư trên, chúng tôi nguyện bố rằng chúng tôi xin hưởng ứng lời kêu gọi của các báo ở Hanoi xin đại xá cho chính trị phạm.

Ký tên

Địa chỉ

CAU CHUYỆN HANG TUAN

(Tiếp theo trang 5)

Vi thế, tôi rất... buồn cười— buồn cười chứ không cảm động — khi nhìn thấy bức ảnh đăng trên báo Trung Bắc. Trong ảnh ông Lục và ông An ngồi đối diện nhau, mặt cùng cúi gằm xuống: Họ ngược? Họ xấu hổ? Họ còn căm tức? Họ cùng nghi mưu?

Chu Du ngồi đối diện Gia Cát?
Trước, trận Xích-Bích?

Nào thử chờ xem rồi họ có trị nổi bọn Tào-tháo không.

Và rồi sau khi thắng Gia-Cát có cướp nổi Kinh-châu của Chu-Du không
Khải-Hung

Hội Nữ Công Huế đến ngày 15 Aoút lại thâu nhận học sinh

Hội Nữ Công sau một tháng rưỡi nghỉ hè, đến 15 aoút này lại bắt đầu thâu nhận học sinh.

Hội Nữ Công là một đoàn thể giáo dục chức nghiệp cho phụ nữ thành lập đã 14 năm nay, hội đã đào tạo được một số đồng học sinh có nghề nghiệp có thể sinh hoạt được một cách tự lập, giúp ích cho gia đình và xã hội.

Hôm 17 juin vừa rồi hội đã làm lễ phát bằng cấp tốt nghiệp cho một số đồng học sinh, lễ phát bằng cấp rất long trọng dưới quyền chủ tọa của quan đốc lý và thân hào Tây Nam ở Kinh đô.

Chương trình học trong sáu tháng là tốt nghiệp. Các học sinh ở xa xin đến học có chỗ lưu trú tại trường do bà đốc trường kiểm soát.

Hội Nữ Công là một hội theo đuổi về một mục đích công ích nên khác hẳn với các trường tư, sự giáo dục rất chu đáo do những giáo viên lành nghề chăm nom chỉ bảo, vì nghĩa hơn là vì lợi.

Chị em ở xa xin vào học nhớ gửi thư cho bà:

Mme Đàm Phương
Chánh hội trưởng Hội Nữ Công
Avenue Khải Định Huế

HỘP THƯ

Cô Hồng — Bà nhận được. Tôi muốn được gặp cô, xin cô cho biết. T. T.

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI TƯỚNG

Khám bệnh tại :

183, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Mỹ-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bô-Hô, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Thuốc đánh răng

ECLAT D'ARGENT

sát trùng, hương thơm, nhiều bọt

Có bán khắp nơi và ở :

PHARMACIE DU BON SECOURS

52 Bờ ĐỒNG KHÁNH — HANOI

Có nhiều hàng bán lẻ khắp Đông-dương



CÂY ĐÀN GHÊ GÓ'M

Lần kiên nhẫn thứ nhất

Người có thể tự phụ đã trải một đêm ghé gổm như cái đêm mới đây của bà James Cruickshank, vợ một nhà điền chủ ở Zouzouland (Phi châu).

Xâm tối, bà Cruickshank kéo cây đàn violon, một mình trong gian phòng lớn của ngôi nhà làm theo kiểu nhà ở thuộc địa. Chỉ có em và chồng bà ở ngôi nhà ấy với bà; họ đã đều về nghỉ ở phòng riêng.

Bỗng nhiên, bà Cruickshank thấy một cái bóng nhỏ và dài đưa đẩy ở trên trang sách đàn. Tay vẫn kéo, bà quay lại và trông thấy ở tầm vai, cái đầu đen và dài của con rắn lớn

mamba, một giống rắn độc nhất Phi châu. Tuy thiếu chút nữa thì quả tim tưởng ngừng đập, bà vẫn kéo đàn vì biết rằng sự im lặng sẽ ngừng cơn trăn con rắn, tiếng đàn sẽ không thôi miên cơn rắn nữa... và tức khắc bà sẽ bị hại.

Bởi thế, bà không ngừng tay và sau khi đã « cầm cự » với con rắn hồi lâu, bà cố nén sự bối hộp, bắt đầu lùi nhích lại từng phân để định tới cái cửa nhà khách. Thật là một công việc đau khổ đến tột bực, vì cái phòng thì rộng mà lòng cũng nhùng nhợ, lại thấp độ một chiếc đèn dầu; mà trong khi lùi, phải giữ cho không va vào đồ đạc hay bước một bước hụt nào.

Con rắn mamba, đầu lắc lư, theo bà, theo tiếng đàn, mà vẫn giữ đúng khoảng cách xa với người đàn như trước. Đã qua gần giờ rưỡi đồng hồ. Và trong khi cầm đầu kéo đàn một cách thất vọng, bà tự nhắc đi nhắc lại, như trong một giấc mơ: « Bị rắn mamba cắn, ấy là cái chết trong năm phút... »

Bà lại gần tới cửa. Số mệnh bà ở trong cách hành động nhanh chóng: vì bà định, trong một nháy mắt, buông đàn ra và đóng sập cửa lại giữa bà và con rắn.

Lần kiên nhẫn thứ hai

Mọi sự sẽ xong xuôi. Tiếng đàn cuối cùng bà kéo vừa mới ngừng trong một cung bậc rồi thì bà bỗng la thấy lạnh ở trên lưng (bà không mặc áo). « Làm sao tôi lại không chết đứng (về sau bà kể chuyện lại như thế) vì quay đầu lại, tôi thấy, chắn giữa cửa, cái mình dài một con mamba khác - có lẽ con đực - đứng dựng lên đuôi, cũng đang lặng nghe tiếng đàn.

« Tôi bị mắc nghẹn. Lại phải dò từng bước như trước để lùi trở lại giữa phòng vì ở đấy rộng chỗ hơn; và ở đấy tôi sẽ ở vào khoảng giữa cái cửa và hai con rắn kia... »

Khi nhờ một nghị lực khác thường của ý trí và trong khi vẫn kéo cái bài đàn bất tuyệt, bà Cruickshank lần tới được giữa phòng, thì bà lại phải nghĩ tới « cuộc hành du thứ ba » trong cái đêm dữ dội ấy.

Cuộc du lịch ấy ta có thể tưởng tượng được. Bà Cruickshank, kèm hai con rắn cách mình không đầy một thước, lần thứ hai men tới được gần bực cửa. Nhưng lần này bà

không đủ can đảm, vì bà nhận ra rằng cửa mở rộng và hai cách đây sát vào hai bên tường. Bà không có hi vọng làm được một cử chỉ đủ nhanh: trong cái thời giờ buông được đàn ra, nắm quả nạm, kéo được cánh cửa lại nửa vòng... thì hai con rắn kia, nhanh hơn, sẽ nhảy tới mình bà mất.

Bây giờ bà như một người đang bơi bị ruộng bỏ ở giữa biển. Bà chỉ còn có một cách: là kéo đàn luôn mãi, kéo mãi cho đến khi kiệt sức... với cái hy vọng mong manh được chông hay em đến cứu.

Một điệu đàn đều đều

Trong suốt một giờ, bà Cruickshank kéo lại mười lần, hai mươi lần một điệu đàn.

Khi ông Cruickshank thức giấc thì đã qua nửa đêm. Trong lúc làm thần chưa định, ông lấy làm lạ vì nghe thấy vợ kéo đàn vào giờ ấy. Rồi khó chịu về cái điệu đều đều thất vọng của những tiếng đàn, ông chỗi dậy và rón rén lại gần xem. Khi thấy ở gần cửa phòng lớn cái cảnh lạ lùng ấy, ông vội chạy đi lấy khẩu súng hai lòng. Ông trở lại, ra hiệu cho vợ nhích đi thế nào cho hai con rắn sống thẳng một hàng... vì, nếu trước một con, ấy là hại vợ ông luôn thể; vậy phải bắn một phát mà trúng được cả hai con.

Trong quá mười lăm phút, ông để tay vào cò, chờ cho hai cái đầu rắn song thẳng vào hàng với lòng súng.

Sau hết, hai tiếng súng nổ và hai cái đầu rắn vỡ tan.

Cùng lúc ấy bà Cruickshank, tay buông rời đàn, ngã vật xuống đất, bất tỉnh.

(VU)
M. dịch

Người đàn bà kiêu hãnh đáp:

« Tôi thấy hình như ông Rulan không tự chủ được ông lúc này. Vậy tôi xin ông, ông hãy bình tĩnh lại, không thì rồi ông đến tư bản một phát súng vào đầu ông mất thôi. Tôi chắc ông thì chỉ là một anh chàng nhút nhát... »

« Một người mệt nhọc, chỉ có thế mà thế cũng đủ làm rồi! Một người chắc chắn rằng mình đã đến cùng đường của sự may mắn! Xin bà thứ lỗi cho, tôi xin nhận cái xuống máy của bà. Nhưng bà hãy cùng với tôi đi tới chỗ cầu bến, mà, nếu tôi thấy là bà lừa dối tôi... Thôi, nào đi ra đi! Bà dẫn đường cho tôi. »

Người đàn bà:

« Cũng được. Trời đêm nay nhiều sương, không khi âm thấp không tốt cho già này mấy, nhưng được, tôi cũng đi với ông. Chịu khó đến thế nào tôi cũng không từ miễn là để thoát cái nợ ông ám tôi ở đây... Ông đã sắp làm cho tôi điên tiết lên rồi đấy. Nào! Cứ theo tôi mà đi. »

Nói đoạn bà già đi ra phía sau nhà.

Hai người qua nhà bếp. Người đàn bà cầm lấy một cái đèn điện bấm trên ngăn.

Bường đi hai bên trông thông cao, lá thông rơi xuống phủ mặt đất khiến cho bước chân êm tiếng. Con

NGU'ÒI VU'ỘT NGỤC

(Tiếp theo trang 19)

đường ấy uốn khúc dẫn đến bờ hồ Taso lúc đó đầy ánh sáng trắng. Rulan liền trông thấy cái cầu bến nhỏ và, buộc cạnh đó, chiếc sường máy kiểu thể thao, mình gỗ loang loang dưới ánh trăng.

« Sường máy đấy (lời người đàn bà), ông biết bẻ lái thì xuống mà đi đi. »

Rulan mau chân chạy đến cầu rồi cẩn thận nhảy xuống chiếc thuyền. Hấn hỏi:

« Chia khóa đầu ? »

« Ở chỗ bấm lửa ấy ! »

Tìm thấy chìa khóa, Rulan thử qua. Chân dịp quay, tiếng máy sinh sịch kêu rồi đứng lại. Hấn thử lần nữa. Được lắm. Tiếng máy vang đưa vào tận khu rừng gần đó và lan rộng ra khắp bề yên lặng của mặt hồ. Hấn mừng lắm, sửa soạn đầu đó rồi ngồi vào chỗ cần thận, chiếc súng lục để vừa tầm tay.

Mở độ thứ nhất, hấn bấm khuy, và cho sường lượn một vòng nhanh quá; sường chạm vào bến nhưng không hại gì. Đoạn hấn cho chạy thẳng lên, chiếc sường để lại phía sau một đường bọt trắng xóa.

Trên bờ, người đàn bà đứng nhìn

theo, cái miệng nghiêm nghị của bà ta rung động lên một chút.

Bỗng những tiếng chân hấp tấp đàng sau khiến bà ta quay lại. Thì ra đó là tên đầy tớ Nhật bản Ito. Tên đầy tớ lúc đó trên mình khoác vội một chiếc áo phủ ngoài bộ pi-ja-ma. Hấn kêu lên:

« Thừa bà, thừa bà, phải gọi ngay chiếc sường trở về... Lấy cái đèn bấm kia mà ra hiệu cho người ta... sường chưa thể dùng được... »

Bà già như không nghe thấy chi hết. Đôi mắt bà ta lại chăm chú nhìn cái trăng bọt trắng và chỉ còn thấy rõ có thể trong lúc bấy giờ. Rồi bình tĩnh bà hỏi Ito:

« Gì thế Ito? Vừa rồi anh bảo gì? »

Tên đầy tớ lúng túng mãi mới nói được:

« Cái ống bơm nước l... Nước thật vào máy cho máy nguội, nhưng không thoát được ra hết... Vì cái ống thủng rồi... »

Vấn bình tĩnh như thường, người đàn bà nói:

« Phải, vì thế cho nên nước sẽ tràn vào khoang và đầy mãi lên. Cái máy bơm chạy được cho đến cái lúc mà... »

Ito sợ quá vội kêu lên:

« Chạy được cho đến lúc thuyền

chìm nghiêm ! »

Bà già mỉm cười gật đầu và nói rất nhẹ nhàng:

« Bà đã hứa sẽ tìm cho hấn ta một chỗ ăn đêm nay. Phải, một chỗ ăn mà hấn có thể vững tâm rằng sẽ ăn được vĩnh viễn. Ito, con thấy không, hình phạt không phải bao giờ cũng thì hành trên đoạn đầu dài hay trên gué điện, hình phạt đôi khi còn kết liễu dưới đây sâu một cái hồ... »

« Hấn không biết bơi... Mà hấn là người thế nào, Ito có biết không? Hấn là đứa giết chết con trai bà đấy... Hấn không bơi được đâu... »

Bà già đưa cao ngực lên thờ một hơi rất dài, rồi lại tiếp:

« Ito, lấy áo mặc tử tế, đánh xe ra mà đi và tìm cho được ông chánh cách sát, ông ta chỉ quanh quẩn đầu đây... Ito kể cho ông ta biết việc vừa rồi và nói với ông rằng bà Stanton xin mời ông đến để thừa chuyện. »

Tên đầy tớ cúi đầu vâng.

Khi hấn đi khỏi, bà già Stanton đứng im đó một lúc, mặt lặng lẽ đắm đắm nhìn lên mặt hồ rạo rạo dưới trăng.

Dấu bọt trắng mất hết rồi, tiếng máy kêu cũng không còn nữa. Mặt hồ bằng phẳng và lặng lẽ trong giữa đêm thanh.

RICHARD SALE
Thế-Lữ dịch

ÁO TẮM BÈ

Khắp các bãi biển, ai ai cũng đều công nhận áo tắm PHÚC LAI là đẹp và bền mà giá lại hạ hơn các nơi. Nếu các Bà các Cô chưa dùng qua, xin mời lại xem kiểu áo hiện đang trưng bày để so sánh với các hàng khác.



PHUC - LAI
87, PHỐ HUẾ - HANOI
TÉL. 974

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lộ quá nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế - Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi dứt nọc. Thuốc lậu Op60 một hộp Giang-mai Op70. Hạ-cam Op30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải-Dương, Ich-Trí Ninh-binh, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer - Hải-phong

Thuốc quăn
và xi-gà

MELIA

Hút êm dọng
và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Co L^{te} 21 Bd Henri-Rivière HANOI

Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương có khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh đi tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mỏi mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bỏ ti, tiêu thục. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chừa với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngọc-phiêu, Hải-cần-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op.25.

Thuốc «Cải Hồng Khê»

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp thép má hoặc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai căn Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì kể nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mủ hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp Op.60 cũng dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không có về thời kỳ thứ mấy, mủ hay đã nhọt cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá Op.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hầm (Route de Huế) - Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chừa, và có hơn 100 môn thuốc bổn, tén, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp kỹ thuật khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Kính cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỹ thuật của công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có đến 2 cuốn sách thuốc: «Giả-định Y-đọc» và «Hoa-Nguyệt Chư-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giớ b-ạ Phát 12 tay.

**Thưa quý ông,
Thưa quý bà**

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối sủa vào khối
ngay!
Tê chân, chóp mắt, đứt tay?
Cầm hàn, cầm lưỡi sũa ngay khỏi liền!

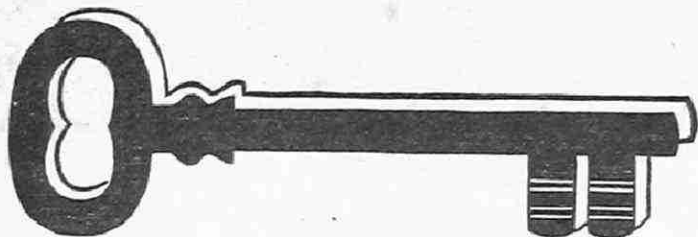
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi & các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chìa này



đề mở coi

Gia đạo, [tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bịnh tật...]

Chỉ cần gửi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

88 JAMBERT - HANOI



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
ĐẠO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn & hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BÓN LẬP THEO CHỈ-DU NGÀY 12 AVRIL 1931

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải
QUẢN-LÝ CỘI ĐÔNG-PHÁP
26, đường Chaigneau
SAIGON

\$ 2.317.813,96

Số tiền dự trữ tới ngày
31 Décembre 1938
(cho cội Đông-Pháp)

\$ 2.457.609,07

Tiền cho vay trong cội Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kể trên đây

**XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM
MỞ NGÀY**

CHI NGÀNH
& Saigon
26, B4, Chaigneau

28 Juil. 1939

CHI NGÀNH
& Hanoi
etc., phố Tràng-thị

Chủ-tọa: Ông SOULET & SAIGON
Dự-kiến: Các ông NG-VAN-BUONG và HUAN-HOA

CÁCH THỨC 1 - Hồi nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:
506-3667-6352-9591-12003-17683-18266-22910-24219-28502-30422
35873-36255-39370-44155

Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

18266	Cậu NG-VAN-MAO con ông NG-TRONG-RUNG, & Nguyễn-bình CAO-BANG	1000 \$ 00
22910	Cậu VU-HUY-CUONG, con ông VU-KY-NGHI, Luc-sur & PHUC-YEN	500 00
36255	Cô NGUYỄN-THI-THUC C/o M ^{me} TRINH-THI- THO & NINH-GIANG	1000 00
44155	Vô chưa phát hành	

CÁCH THỨC SỐ 2 - Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1116 - Có số 1588-11336-17276
Và được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

1588	Ông GOSSE ALEXANDRE, Sứ Hòa-xa Văn- nam & GIA-LAM	1.000 \$
11336	Cô NG-THI-THIẾU-ANH C/o M. NG-KHAC- NIEM Tuấn-và & HUẾ	500

CÁCH THỨC SỐ 3 - Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 130 (các vé trong hạng bộ
này đều đã hủy bỏ)

Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 - số tiền chia: 12 \$ 12
Phiếu số 792 đã trúng ra là phiếu 250 \$ đã hủy bỏ.

4 phiếu sau này được chia số tiền lời ấy:

799	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phố Sarraut & VINH	3 \$ 03
813	Ông HO-KIM-CHI & THUDAUMOT	3 03
868	Ông DE SAINT ALARY & BIEN-HOA	3 03
958	Cha THOMAS VANG & PHUOC-HOA	3 03

XIN LƯU Ý. - Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lại cho hạng
vé số 3 sẽ in bên sau các biên lai về hạng vé đó.

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẤP BỘI

553 | Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 2704 - Có các vé: 16031-8-22946-A

Và được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

16031-8	Ông NG-VAN-NICH, Điện-chủ & GO-CONG...	500 \$
22946-A	Ông NG-V-THUOC, thư-ký Tòa-sĩ TUYÊN- QUANG	200

Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 2353 - Có các vé: 24627-9873-A

Và được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

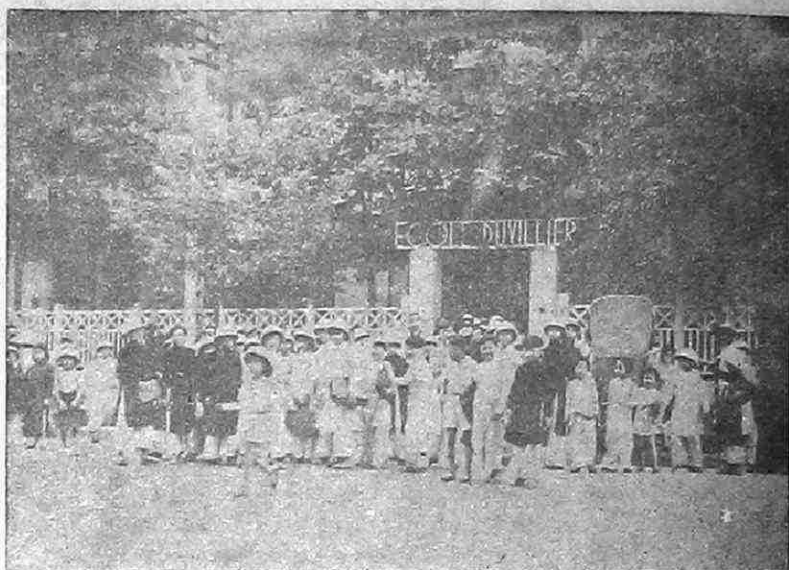
	giá bán	vốn
24627	Ông HUYNH-DONG, 32, Phố-sợ & CHOLON..	606 \$ 00 1.000 \$
9873-A	Ông TRAN-CONG-CAN, 117 phố Bonnal & HAIPHONG	126 60 200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 28 Août 1939 hồi 10 giờ
rưỡi sáng tại sở chính của ban hội bên cội Đông-Pháp,
26, đường Chaigneau & Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt

ENSEIGNEMENT SECONDAIRE

L'Ecole Duvillier (40-42 Rue Duvillier — Hanoi) qui peut, avec ses 24 salles larges et aérées, grouper environ un millier d'élèves en série unique, ouvrira à la rentrée de Septembre, outre ses classes habituelles (1ère 2è, 3è, 4è années P. S. I. et 1ère, 2è, 3è années B. E.),



un cycle secondaire français allant de la classe de 6è à la classe de première.

Le corps enseignant est choisi parmi l'élite universitaire de l'Indochine,

RENTÉE DES CLASSES DES CYCLES
ÉLÉMENTAIRE ET PRIMAIRE :

31 Août 1939 à 7 heures

RENTÉE DES CLASSES DES CYCLES
SECONDAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEUR :

1er Septembre 1939 à 7 heures

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIÊU và **PHONG TÌNH**
là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1350

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**
11, Rue de la Soie, Hanoi